

DIỄN ĐÀN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH PHƯỚC

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà nghiên cứu VNDG LÊ VĂN QUANG - Chủ tịch

Nhà báo PHẠM HIẾN - P. Chủ tịch Thường trực

CÁC ỦY VIÊN

Nhà nghiên cứu VNDG MA LY PHƯỚC

Nhạc sĩ VŨ QUANG VƯỢNG

Họa sĩ NGUYỄN DUY HỒNG

Nghệ sĩ Nhiếp ảnh NGUYỄN VĂN PHÚC

Nhà văn NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tổng Biên Tập

PHẠM HIẾN

Thư ký Tòa soạn:

Nhà báo TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG

Biên Tập

NGUYỄN VĂN DƯƠNG

TRẦN LÊ HOÀNG VŨ

Trình Bày

QUỐC CƯỜNG

Sửa Bản in

LÊ THỊ HƯỜNG

Bìa 1: Thủ tướng Phạm Minh Chính đánh đàn dả tại gian hàng tỉnh Bình Phước trước khi chủ trì Hội nghị phát triển vùng Đông Nam bộ. Anh: Sỹ Tuyên

TÒA SOẠN

Số 1, Nguyễn Thị Minh Khai, P. Tân Phú,
Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

ĐT: 0271.3888507; Fax: 0271.3887132

Email: tapchivannghebinhphuoc@gmail.com

Website: <https://vannghebinhphuoc.org.vn>

In 1.000 cuốn, khổ 16 x 24cm, 84 trang.

In tại Nhà in Báo Bình Phước.

Giấy phép xuất bản số: 388/GP- BT TT
do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày: 13/8/2015;

Nộp lưu chiếu tháng 12/2022.

TRONG SỐ NÀY

* LỜI TÒA SOẠN	Trang 2
* CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI	
- Hội thảo Quốc gia: “Hệ giá trị Quốc gia,...”.	3
- Xây dựng hệ giá trị Văn hóa, hệ chuẩn mực...	8
- Chuyển biến tích cực từ thực hiện Chỉ thị 17-CT/TU.	11
* CHÀO MỪNG THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI HỘI VHNT TỈNH KHÓA IV, NHIỆM KỲ 2022-2027	
- Văn nghệ sĩ Bình Phước quan tâm xây dựng...	14
- Niềm tin tươi đẹp và khát vọng phát triển ⁽¹⁾ .	19
- Khúc tri ân.	21
* NHẠC	
- Xuân thắm tươi.	24
* THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI	
- Vun đắp tình hữu nghị Việt Nam - Campuchia.	25
* GIỚI THIỆU TÁC GIẢ - TÁC PHẨM	
- Hùng ca Chiến thắng Đồng Xoài ⁽¹⁾ .	29
- Nhớ nhà thơ Ngân Hoàn.	31
- Bùi Thị Biên Linh: Cô giáo, nhà thơ phố núi.	34
- Niềm đam mê cháy mãi trong tôi.	37
* BIỂN ĐẢO - QUÊ HƯƠNG	
- Biển - Ngày cuối năm.	40
- Tết sớm Trường Sa.	41
- Linh đảo hát tình ca chiều cuối năm.	42
- Thơ tình nơi đầu sóng.	43
* HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH	
- 10 câu nói bất hủ của Bác...	44
- Người chiến sĩ ấy.	45
* DI SẢN BÌNH PHƯỚC	
- Bảo tàng chiến dịch đường 14 - Phước Long,...	48
* TẢN VẤN, GHI CHÉP, TẬP BÚT	
- Yêu lắm cây điều quê hương.	50
- Hoa đại.	52
- Hương quê ướp mằm từng trang viết.	54
- Miến nhớ tháng Mười hai...	56
* LĂNG KÍNH NGHỆ SĨ	
- Trịnh Công Sơn, Văn Cao - Bạn vong niên.	58
* TRUYỆN NGẮN	
- Mùa thương.	69
- Nợ một lời hẹn.	73
- Bát cháo hành.	78

* *Thơ:* Trần Thị Thùy Linh, Vũ Trọng Thái, Nguyễn Xuân Cường, Huỳnh Tuyển, Lê Thanh Phách, Khaly Châm, Lê Thị Nam Phương, Trịnh Thị Ngọc, Ân Thy, Nguyễn Kinh,...

Năm Mới - Khát Vọng Mới

Trong niềm vui cả đất nước hân hoan đón chào năm mới 2023 cũng là thời điểm Văn nghệ sĩ Bình Phước đặc biệt quan tâm, kỳ vọng vào phương hướng nhiệm vụ 5 năm tới do Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật lần thứ IV, nhiệm kỳ 2022 - 2027 tổ chức thành công, với chủ đề: “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Phát triển” (diễn ra trong hai ngày 29 và 30 tháng 11). Nghị quyết Đại hội thể hiện ý chí, trí tuệ, sự đồng sức - đồng lòng của tập thể anh chị em Văn nghệ sĩ quyết tâm tiếp tục bám sát thực tiễn cuộc sống trên nền tảng di sản văn hóa, truyền thống Lịch sử của vùng đất Bình Phước anh hùng trong kháng chiến đã và đang vững bước đi lên với khát vọng xây dựng phát triển. Nhất là tinh thần xây dựng hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kì mới gắn với khát vọng xây dựng hệ giá trị Văn học Nghệ thuật mang đậm dấu ấn Bình Phước.

Trên cơ sở nhận thức và hành động “Năm mới - khát vọng mới”, thông điệp năm 2023: Văn nghệ sĩ luôn mang một sứ mệnh cao cả đó là phấn đấu có nhiều tác phẩm hay, đẹp, làm rung động lòng người, góp phần định hướng tích cực trong xã hội, phục vụ nhu cầu hưởng thụ Văn hóa, Văn học, Giải trí cho công chúng. Văn nghệ sĩ Bình Bình Phước không ngừng khơi dậy niềm đam mê, nhiệt huyết, khắc phục khó khăn để sáng tạo nên các tác phẩm đạt cả về giá trị nội dung và nghệ thuật. Qua đó, góp phần Quảng bá, giới thiệu nền Văn học Nghệ thuật đa sắc màu, hình ảnh tươi đẹp của các dân tộc anh em khắp nhiều vùng miền trong cả nước đang tề tựu về sinh sống, lập nghiệp tại miền di sản Bình Phước.

Tạp chí Văn nghệ Bình Phước quyết tâm phấn đấu năm 2023 không ngừng đổi mới nội dung để giới thiệu, quảng bá nhiều hơn các tác phẩm theo từng chuyên đề có giá trị tư tưởng và hàm lượng Văn học, Nghệ thuật cao, phong phú về thể loại, góp phần đáp ứng thị hiếu bạn đọc gần xa.

Nhân dịp năm mới 2023 và chuẩn bị đón Tết cổ truyền dân tộc Xuân Quý Mão, Ban Biên tập Tạp chí Văn nghệ trân trọng gửi lời chúc hạnh phúc, thành công đến độc giả!

Chúc mừng năm mới!

BBT

HỘI THẢO QUỐC GIA: “HỆ GIÁ TRỊ QUỐC GIA, HỆ GIÁ TRỊ VĂN HÓA, HỆ GIÁ TRỊ GIA ĐÌNH VÀ CHUẨN MỰC CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ MỚI”

Ngày 29-11, Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Hội đồng Lý luận Trung ương; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Viện Hàn lâm Khoa học xã hội tổ chức Hội thảo Quốc gia “Hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới” (Hội thảo). Đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương dự và phát biểu chỉ đạo Hội thảo.



Đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa - Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương phát biểu Khai mạc và chỉ đạo Hội thảo.
Ảnh: T. Anh

Hội thảo được tổ chức bằng hình thức trực tiếp tại Hà Nội và 2 điểm cầu trực tuyến tại Thành phố Hồ Chí Minh và Thừa Thiên Huế.

Hội thảo được chia làm hai phiên. Phiên thứ nhất diễn ra trong buổi sáng

với chủ đề “Hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới”. Phiên thứ hai “Hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa Việt Nam trong thời kỳ mới” được tổ chức trong buổi chiều cùng ngày.

Điều hành phiên thứ nhất tại đầu cầu Hà Nội có GS. TS. Tạ Ngọc Tấn, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Lý luận Trung ương, Chủ tịch Đoàn Chủ tọa phiên thứ nhất; Đồng chí Trần Thành Lâm, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Trưởng Ban Tổ chức Hội thảo; PGS. TS. Tạ Quang Đông, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; PGS. TS. Nguyễn Đức Minh, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

GÓP PHẦN TẠO SỰ ĐỒNG THUẬN VỀ NHỮNG CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN GIỮ GÌN, PHÁT HUY CÁC HỆ GIÁ TRỊ VIỆT NAM

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương Nguyễn Trọng Nghĩa nêu rõ, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII đã nhấn mạnh một trong những quan điểm chỉ đạo cốt lõi và xuyên suốt là: *“Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của nền Văn hóa và con người Việt Nam... kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; Phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất”*. Để thực hiện quan điểm đó, Đại hội XIII đã xác định một trong các nhiệm vụ trọng yếu là xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức

mạnh con người Việt Nam. Trong đó việc *“Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”* có vai trò đặc biệt quan trọng.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, cách đây đúng một năm, ngày 24/11/2022 tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: *“Phát triển Văn hóa là một trong những vấn đề trọng tâm, một nội dung nổi bật trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng... Để tiếp tục xây dựng, giữ gìn, chấn hưng và phát triển nền Văn hóa của dân tộc, chúng ta cần tập trung thực hiện thật tốt một số nhiệm vụ trọng tâm”*. Trong 6 nhiệm vụ trọng tâm, ở nhiệm vụ trọng tâm thứ 2, Tổng Bí thư đã định hướng: *“Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị Văn hóa, giá trị của Quốc gia - dân tộc; Kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại: Yêu nước, Đoàn kết, Tự cường, Nghĩa tình, Trung thực, Trách nhiệm, Kỷ cương, Sáng tạo*. Những giá trị ấy được nuôi dưỡng bởi Văn hóa gia đình Việt Nam với những giá trị cốt lõi: Ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh; Được bồi đắp, phát triển bởi nền Văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với hệ giá trị: Dân

tộc, Dân chủ, Nhân văn, Khoa học; Trên nền tảng của hệ giá trị Quốc gia và cũng là mục tiêu phấn đấu cao cả của dân tộc ta: *Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc*”.

Đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương nhấn mạnh, Hội thảo sẽ phân tích, làm rõ các hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị và chuẩn mực con người Việt Nam và mối quan hệ biện chứng giữa các hệ giá trị đó; Đồng thời đề nghị các đại biểu tập trung vào các nội dung lớn:

Một là, tính cấp thiết và những yêu cầu đặt ra đối với việc tập trung nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện các hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

Hai là, xác định cơ sở lý luận, phương pháp luận và nội dung các hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

Ba là, phân tích mối quan hệ biện chứng giữa các hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam.

Bốn là, các nội dung, đặc điểm và những ảnh hưởng của các yếu tố (hoặc bối cảnh) Quốc tế và Quốc gia đến việc xây dựng các hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

Năm là, chỉ rõ vai trò của các chủ

thể xây dựng các hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

Sáu là, đặc biệt, cần đề xuất và luận giải các giải pháp nhằm giữ gìn, khai thác và phát triển các hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

“Tôi hy vọng rằng Hội thảo hôm nay sẽ góp phần tạo nên sự thống nhất, đồng thuận để có thể đề xuất cho Đảng và Nhà nước những cơ sở lý luận và thực tiễn giữ gìn, phát huy, xây dựng và phát triển các hệ giá trị Việt Nam; góp phần xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam, phát triển đất nước nhanh và bền vững, hoàn thành các nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII đã đề ra”, đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa nêu.

VĂN HÓA VIỆT NAM ĐÃ HUN ĐÚC NÊN TÂM HỒN, KHÍ PHÁCH, BẢN LĨNH VIỆT NAM

Tại phiên thảo luận buổi sáng, các tham luận và ý kiến phát biểu đều nhấn mạnh, khẳng định và đồng tình với quan điểm “Văn hóa Việt Nam đã hun đúc nên tâm hồn, khí phách, bản lĩnh Việt Nam”; Nêu lên và trao đổi về những vấn đề cấp thiết, đặt ra đối với xây dựng, thực hiện các hệ giá trị Quốc gia, Văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới; Phân tích những đóng góp từ truyền thống gia đình trong xây dựng hệ giá trị

gia đình Việt Nam hiện nay...

Theo GS. TS. Đinh Xuân Dũng, Văn hóa Việt Nam ra đời và phát triển trong những điều kiện và đặc điểm lịch sử rất đặc biệt, nổi bật là những cuộc đấu tranh vĩ đại để dựng nước và giữ nước, là sự lao động kiên cường để trụ vững và phát triển, là những cuộc chiến đấu kiên trì vô song để chống lại âm mưu đồng hóa Văn hóa, đồng thời nó tồn tại trong nhiều thế kỷ của chế độ Phong kiến từ buổi đầu phát triển cho đến giữa thế kỷ 19. Nền Văn hóa ấy đã trực tiếp tạo nên những đặc trưng của con người Việt Nam trong quá khứ, cả mặt mạnh và mặt yếu của nó. Cần phải nhìn một cách khách quan cả hai mặt này để tìm lời giải đáp cho hiện tại và tương lai, cái gì phải bảo vệ, giữ gìn và phát triển, cái

gì phải khắc phục và vượt qua.

PGS.TSKH. Lương Đình Hải, Viện Hàn lâm KHXHVN nêu: Hệ giá trị con người là một cấu thành đặc biệt quan trọng trong hệ thống nhiều hệ giá trị Việt Nam khác nhau cùng tồn tại trong giai đoạn lịch sử hiện nay của đất nước. Trong quá trình hình thành, phát triển, trải qua hàng ngàn năm lịch sử, dân tộc Việt Nam đã tạo nên một hệ thống nhiều hệ giá trị khác nhau như: hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị xã hội, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị cộng đồng, hệ giá trị tộc người, hệ giá trị đạo đức, hệ giá trị chính trị, v.v. Tùy thuộc vào lĩnh vực, đối tượng, chủ thể, góc độ xem xét, mà mỗi một hệ giá trị đó lại bao hàm những giá trị khác nhau và có những cơ cấu, trình tự thứ bậc khác



Tình cảm yêu thương thông qua bữa ăn gia đình.

Ảnh: TL

nhau. **Nhưng trong hệ thống các hệ giá trị đó thì hệ giá trị con người bao giờ cũng là hệ giá trị trung tâm.** Trong mối quan hệ với các hệ giá trị cơ bản như hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị cộng đồng,... thì hệ giá trị con người còn thể hiện là hệ giá trị cốt lõi với nhiều giá trị xuyên suốt các hệ giá trị khác. Hệ giá trị con người ẩn chứa, kết tinh, thấm đẫm, trong nhiều mặt, nhiều nội dung của các hệ giá trị khác.

PGS. TSKH. Lương Đình Hải nhấn mạnh, hệ giá trị Việt Nam, đặc biệt là hệ giá trị con người, luôn tồn tại, tác động vào xã hội thông qua hoạt động của mỗi người, mỗi cộng đồng, mỗi chủ thể khác nhau trong toàn bộ hệ thống nhân lực và nguồn nhân lực. Nguồn nhân lực chất lượng cao trước hết là nguồn nhân lực có hàm lượng hệ giá trị con người và các hệ giá trị Việt Nam rất cao. Nếu muốn đột phá trong phát triển nguồn nhân lực và nguồn nhân lực chất lượng cao thì không thể không có giáo dục, trao truyền, khơi dậy, phát huy, phát triển hệ giá trị con người Việt Nam và các hệ giá trị Việt Nam khác.

GS.TS. Hồ Sĩ Quý khẳng định, xây dựng chuẩn mực con người Việt Nam là nhiệm vụ không tách rời với xây dựng hệ giá trị gia đình, hệ giá trị Văn hóa và hệ giá trị Quốc gia. Về thực chất, đó là sự tìm kiếm một tổng thể các giá trị tin cậy với chuẩn mực lý tưởng về con người, nhằm khơi dậy ý chí phát triển, định hướng để từng con

người và toàn xã hội phát triển lành mạnh, phát huy được tối đa tiềm năng, thu hút được ngoại lực và tinh hoa văn hoá, văn minh nhân loại...

“Chuẩn mực con người, thực chất là chuẩn mực xã hội. Ngay cả trường hợp những cá nhân tự xác định chuẩn mực cho riêng mình, chỉ mình anh ta thực hiện, không cần đến sự can thiệp của người khác, của cộng đồng, thì trên thực tế, những chuẩn mực mà anh ta tự xác định cũng vẫn là chuẩn mực xã hội - chuẩn mực theo những quan niệm xã hội nào đó, mà anh ta thu nhận từ cộng đồng và tự áp dụng cho mình. Với những trường hợp này, cơ chế kiểm tra, đánh giá thường rất nghiêm ngặt, tương như chỉ có ý nghĩa cá nhân, nhưng thực tế vẫn là theo những nguyên tắc, quy tắc, luật lệ... xã hội”, GS.TS. Hồ Sĩ Quý nêu.

Cũng trong chương trình buổi sáng diễn ra, các đại biểu tham gia Thảo luận - Tọa đàm bàn tròn trao đổi ý kiến xung quanh một số nội dung như: Ý nghĩa và sự cần thiết, cấp thiết của việc xác định hệ giá trị gia đình, con người Việt Nam trong thời kỳ mới; những chuẩn mực cần có của con người Việt Nam nói chung, người phụ nữ nói riêng trong thời kỳ mới; những đặc trưng của gia đình truyền thống và hiện đại cần lưu giữ và phát huy; bàn về “bữa cơm gia đình” trong thời Công nghiệp hóa; Sự khác biệt giữa gia đình Việt Nam và gia đình ở các nền Văn hóa khác.v.v...

(Nguồn Ban Tuyên giáo Trung ương)

XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ VĂN HÓA, HỆ CHUẨN MỰC CON NGƯỜI TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP

□ NGUYỄN VĂN THANH

Để khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc phần đầu đến năm 2045 nước ta trở thành nước phát triển, người dân có thu nhập cao thì việc huy động sức mạnh, sức sáng tạo của mọi nguồn lực, trong đó có nguồn lực Văn hóa, con người có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.



Ảnh: TL

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã tổng kết thực tiễn 35 năm đổi mới, tiếp tục phát triển nhận thức mang tính đột phá về nhiệm vụ xây dựng, phát triển Văn hoá, con người, trong đó có nội dung hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ Công nghiệp hoá, Hiện đại hoá và hội nhập Quốc tế.

Về hệ giá trị văn hóa

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định phương hướng phát triển Văn hóa Việt

Nam là: “Xây dựng nền Văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ; làm cho Văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành điểm tựa tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển”⁽¹⁾.

Kế thừa và phát triển các quan điểm tư tưởng chỉ đạo của Đảng qua các kỳ Đại hội và các Hội nghị Trung ương về các lĩnh vực Văn hóa trước đây, các Văn kiện Đại hội XIII Đảng không chỉ đặt ra

vấn đề “đúc kết, xây dựng hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam”, mà còn nhấn mạnh, làm rõ yêu cầu về “xây dựng hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”⁽²⁾. Trong điều kiện đất nước ngày càng phát triển, hội nhập ngày càng sâu rộng vào các tiến trình của thế giới, việc gắn bó chặt chẽ mối quan hệ giữa “hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa và chuẩn mực con người” với “hệ giá trị trong gia đình Việt Nam” là một nhận thức mới, trong đó đặt hệ giá trị gia đình vào vị thế vốn rất quan trọng của nó, với tư cách là các tế bào xã hội, là hạt nhân lưu giữ và phát huy các giá trị Quốc gia, giá trị Văn hóa, con người Việt Nam.

Hơn thế nữa, gia đình cũng là môi trường giáo dục đầu tiên vô cùng quan trọng, đặc biệt là nơi hình thành và nuôi dưỡng những mầm mống đầu tiên có ý nghĩa định hướng về tính cách của mỗi con người. Vì thế, đây cũng chính là cách đặt vấn đề về sự cần thiết phải quan tâm, có những giải pháp, điều kiện tích cực hơn trong việc xây dựng và phát huy hệ giá trị gia đình Việt Nam trong điều kiện mới.

Về hệ chuẩn mực con người

Trong quá trình xây dựng và phát triển nền Văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng ta luôn xác định nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là xây dựng con người. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi

lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định rõ: “*Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể của phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và nhân dân... chăm lo xây dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có ý thức, trách nhiệm, của công dân; có tri thức, sức khỏe, lao động giỏi; sống có văn hóa, tình nghĩa; có tinh thần Quốc tế chân chính*”⁽³⁾.

Đến Đại hội XII, vấn đề “phát triển con người toàn diện” được Đảng ta xác định là một trong những *nhiệm vụ tổng quát phát triển đất nước 5 năm 2016-2020*, đó là xây dựng “con người Việt Nam phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Xã hội Chủ nghĩa”⁽⁴⁾.

Trong các văn kiện Đại hội XIII, vấn đề chăm lo, giáo dục, bồi dưỡng phát triển con người được nhấn mạnh, là một nội dung mới, thể hiện nhận thức của Đảng ngày càng sâu sắc hơn về vai trò, vị trí và ý nghĩa quan trọng của việc giáo dục, bồi dưỡng nhằm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện cân bằng giữa cuộc sống vật chất và tinh thần, hài hòa giữa các nhu cầu kinh tế và đời sống đạo đức, Văn hóa.

Những nội dung được nhấn mạnh trong giáo dục, bồi dưỡng con người nói chung, thể hệ trẻ nói riêng là “lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách

nhệm xã hội; “nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc Văn hóa dân tộc của người Việt Nam”⁽⁵⁾.

Trong việc giáo dục, bồi dưỡng, xây dựng con người Việt Nam, báo cáo Chính trị nêu rõ một nội dung mới đó là “từng bước vươn lên khắc phục các hạn chế của người Việt Nam; Xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và các giá trị hiện đại”⁽⁶⁾. Đây là lần đầu tiên trong Văn kiện chính thức của Đảng đặt vấn đề khắc phục những hạn chế trong mối quan hệ hữu cơ, không tách rời với việc giáo dục, phát huy những đức tính tốt đẹp của con người Việt Nam đã được hình thành trong suốt quá trình lịch sử dựng nước và giữ nước.

Những nội dung mới nổi bật trên chính là những yếu tố cốt lõi để xây dựng và phát huy những phẩm chất tốt đẹp, hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam. Đồng thời đây cũng là những điều kiện không thể thiếu để thực hiện một định hướng phát triển rất quan trọng, tạo thành một động lực to lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong thời gian tới, đó là “khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”⁽⁷⁾; Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; Lấy giá trị Văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng

bảo đảm cho sự phát triển bền vững”⁽⁸⁾.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Phải làm cho Văn hóa thấm sâu vào tâm lý Quốc dân”. Điều này có nghĩa, Văn hóa là nền tảng, là mục tiêu, động lực tinh thần xã hội. Khi Văn hóa được gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội thì trở thành sức mạnh nội sinh rất quan trọng của phát triển. Để Văn hóa phát triển thực sự là nền tảng tinh thần xã hội, trong định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định: “*Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền Văn hóa Việt Nam Tiên tiến, Đậm đà bản sắc dân tộc để Văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước*”⁽⁹⁾ ■

(1, 3)- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XI, Nxb. CTQG, HN. 2011, tr. 75-76, 70.

(4)- ĐCSVN: Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XII, NXB CTQG HN, 2016, tr.78,

(2, 5, 6, 7, 8)- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII, NXB CTQGST, tập I, trang 143.

(9)- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII, NXB CTQGST, tập II, trang 330.

CHUYỂN BIẾN TÍCH CỰC TỪ THỰC HIỆN CHỈ THỊ 17-CT/TU

Tr khi thực hiện Chỉ thị 17-CT/TU ngày 14-7-2022 của Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động sáng tác, quảng bá, biểu diễn, xuất bản trong lĩnh vực Văn học, Nghệ thuật trên địa bàn tỉnh”, nhận thức của các cấp, các ngành về hoạt động trong lĩnh vực Văn học, Nghệ thuật được nâng lên và đạt được những kết quả tích cực.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền

Nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm, nhận thức của các cấp, các ngành về tầm quan trọng trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hoạt động sáng tác, quảng bá, biểu diễn, xuất bản trong lĩnh vực Văn học, Nghệ thuật, tạo môi trường thuận lợi cho các văn nghệ sỹ thực hiện tốt công tác sáng tác, quảng bá các tác phẩm Văn học, Nghệ thuật. Thời gian qua, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đã tổ chức nhiều hình thức phong phú, đa dạng như tuyên truyền trên Tạp chí Văn nghệ, qua sinh hoạt chuyên môn định kỳ của các Chi hội, Hội nghị Sơ, Tổng kết, tổ chức gặp mặt cộng tác viên, tổ chức tọa đàm... kết hợp với việc tổ chức học tập quán triệt quan điểm, đường lối sáng tác theo khuynh hướng tích cực, phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương, kiên quyết phê phán khuynh hướng sáng tác không lành mạnh, trái với quan điểm, đường lối của Đảng, xa lạ với bản sắc Văn hóa truyền thống của dân tộc. Qua đó, vận động, giáo dục hội viên nâng cao

□ MINH AN

nhận thức chính trị tư tưởng, cam kết không tham gia vào các tổ chức hội hoạt động trái pháp luật, không tham gia bình luận với nội dung, ngôn ngữ không tốt trên mạng xã hội.

Các hoạt động nổi bật trong lĩnh vực Văn hóa, Văn học - Nghệ thuật

Ngành Văn hóa tham gia 18 Liên hoan cấp Toàn quốc và khu vực. Kết quả tham gia đạt 30 Huy chương Vàng, giải A; 45 Huy chương Bạc, giải B; 08 giải C và nhiều Giấy khen, Bằng khen của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, của UBND các tỉnh đăng cai tổ chức.

Tổ chức Liên hoan Văn nghệ quần chúng cấp tỉnh, thu hút đông đảo các diễn viên, ca sĩ, tuyên truyền viên và nghệ nhân đến từ các huyện, thị, thành phố trong tỉnh biểu diễn phục vụ nhân dân. Đồng thời, hàng năm tổ chức biểu diễn và lưu diễn phục vụ Nhân dân trên địa bàn tỉnh Bình Phước, ưu tiên phục vụ đồng bào, chiến sĩ vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa. Đoàn Ca múa nhạc Dân tộc đã tổ chức biểu diễn nghệ thuật và tuyên truyền lưu động phục vụ các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, bình quân được 90 buổi/năm và chiếu phim lưu động phục vụ Nhân dân, bình quân được 350 buổi/năm; Tham gia 4 đợt liên hoan, hội diễn cấp Toàn quốc. Kết quả đạt được nhiều giải thưởng, Bằng khen.

Tỉnh Bình Phước hiện có hơn 13.000 hiện vật có giá trị Lịch sử, Văn hoá, Khoa học, Mỹ thuật có liên quan đến lịch sử



Ảnh: V. Trần

Các giáo viên nhận Giấy Chứng nhận Lớp bồi dưỡng kỹ năng sáng tác Văn học năm 2022.

kháng chiến, lĩnh vực dân tộc học, khảo cổ học... được lưu giữ tại Bảo tàng tỉnh, trong đó có 1 Bảo vật Quốc gia là Đàn đá Lộc Hòa.

Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh phối hợp với các ngành tham gia gửi tác phẩm xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh nhằm động viên Văn nghệ sỹ cống hiến tài năng, trí tuệ, tâm huyết tạo ra nhiều sản phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cũng như định hướng tư tưởng chính trị cho đội ngũ Văn nghệ sỹ trong hoạt động sáng tác và tổ chức tọa đàm về trách nhiệm của đội ngũ văn nghệ sỹ Bình Phước với việc xây dựng đạo đức, lối sống, nhân cách của con người Việt Nam.

Hoạt động của các Chi hội chuyên ngành sôi nổi, thiết thực, trong đó, Chi hội Nhạc sỹ đã tổ chức đêm nhạc giới thiệu ca khúc mới nhằm khuyến khích, động viên các Nhạc sỹ tích cực trong

hoạt động Sáng tác, Biểu diễn. Chi hội Mỹ thuật tham dự triển lãm Mỹ thuật khu vực VII có nhiều tác phẩm đạt giải thưởng. Chi hội Nhiếp ảnh tích cực tham gia triển lãm Liên hoan Ảnh nghệ thuật Đông Nam bộ, có nhiều tác phẩm được giới thiệu tại triển lãm. Tại cuộc thi sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” có nhiều tác giả đạt giải cao.

Tạp chí Văn nghệ, nâng cao chất lượng nội dung các số phát hành. Duy trì chuyên mục “Chính trị - Xã hội” và “Nghiên cứu - Trao đổi” trên lĩnh vực Văn học Nghệ thuật. Tổ chức tọa đàm về nâng cao chất lượng Tạp chí Văn nghệ Bình Phước, đội ngũ biên tập từng bước nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Lực lượng cộng tác viên ngày càng gần bó

hơn; Cộng tác viên mới, trẻ, cây bút học đường tăng hơn trước. Nội dung, hình thức thể hiện của Tạp chí được nâng lên, đáp ứng nhu cầu phục vụ bạn đọc. Tạp chí phát hành 10 số/năm, với số lượng mỗi kỳ là 1.000 bản.

Sau khi triển khai thực hiện Chỉ thị 17-CT/TU của Tỉnh ủy, đạt được một số kết quả bước đầu. Các hoạt động sáng tác, quảng bá, biểu diễn nghệ thuật, liên hoan văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi rộng khắp từ tỉnh đến cơ sở, đã động viên văn nghệ sỹ, những người yêu thích lĩnh vực Văn học, Nghệ thuật tích cực sáng tác, biểu diễn, tham gia giới thiệu tác phẩm văn học, nghệ thuật ở địa phương, góp phần nâng cao đời sống Văn hóa, tinh thần và nhu cầu sáng tạo, thưởng thức nghệ thuật cho công chúng. Tình hình tư tưởng của đa số văn nghệ sỹ, cán bộ, hội viên ổn định, luôn tin tưởng vào Chủ trương, đường lối của Đảng, Chính sách, Pháp luật của Nhà nước; chấp hành tôn chỉ, mục đích, Điều lệ Hội; hoạt động sáng tác, biểu diễn theo đường lối Văn hóa Văn nghệ của Đảng. Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, nghệ thuật, việc giới thiệu quảng bá về vùng đất, con người Bình Phước đến với đông đảo công chúng trong và ngoài tỉnh ngày càng khởi sắc, phát triển; công tác quản lý Nhà nước về Báo chí, xuất bản trên lĩnh vực Văn học, Nghệ thuật được thực hiện nghiêm túc.

Thời gian tới thiết nghĩ cần quan tâm

- Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của Văn học Nghệ thuật trong đời sống

xã hội. Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển phong trào văn học, nghệ thuật ở địa phương, đơn vị mình.

- Tăng cường công tác chỉ đạo định hướng sáng tác lành mạnh, theo đúng trọng tâm, chủ đề, đường lối văn hóa văn nghệ của Đảng, tránh sáng tác có nội dung lệch lạc, lạm dụng khai thác quá mức các mặt tiêu cực của đời sống xã hội.

- Vận động đội ngũ văn nghệ sỹ nâng cao nhận thức trong hoạt động sáng tác, bám sát mảng đề tài về vùng đất, con người Bình Phước, thành tựu phát triển Kinh tế - Xã hội của tỉnh, gương người tốt việc tốt, điển hình tiêu biểu về Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phong trào xây dựng Nông Thôn mới, Đô thị Văn minh.

- Phối hợp chặt chẽ với các Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Mặt trận, đoàn thể và các Sở, Ban, Ngành đẩy mạnh phát động phong trào sáng tác, giới thiệu, quảng bá văn học, nghệ thuật trong cán bộ công chức, đoàn viên, hội viên, học sinh, sinh viên, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang. Tiếp tục nghiên cứu, sáng tác về mảng đề tài Dân tộc thiểu số; Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước giới thiệu định kỳ các tác phẩm, tác giả tiêu biểu trên sóng phát thanh, truyền hình.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là trong hoạt động sáng tác, biểu diễn, thông tin, bình luận của đội ngũ văn nghệ sỹ trên các trang mạng xã hội để chấn chỉnh, xử lý kịp thời các biểu hiện sai trái... ■

VĂN NGHỆ SĨ BÌNH PHƯỚC QUAN TÂM XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT(*)

Vừa qua, ngày 29 và 30 tháng 11, Đại hội Đại biểu Hội VHNT tỉnh Bình Phước được long trọng tổ chức. Đại hội vinh dự đón đồng chí Trần Tuyết Minh - UVBTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đến tặng lẵng hoa chúc mừng và trao Bức trướng của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Tại Đại hội đồng chí Phạm Thành Chung - Phó Giám đốc Sở Nội vụ, thừa ủy quyền UBND tỉnh đến dự và có bài phát biểu quan trọng chỉ đạo Đại hội. Tạp chí Văn nghệ trích giới thiệu.



Đồng chí Phạm Thành Chung - Phó Giám đốc Sở Nội vụ, thừa ủy quyền UBND tỉnh đến dự và có bài phát biểu quan trọng chỉ đạo Đại hội.

Ảnh: Q. Hùng

...

Chỉ còn một tháng nữa là chúng ta chào đón năm mới 2023 với nhiều niềm tin và khát vọng; Tết cổ truyền Quý Mão đang về. Với tôi, mỗi khi mùa xuân về tôi thường nhớ và thích

hai câu đối dành cho Văn nghệ sĩ, đó là:

**“Nghệ sĩ vừa Hồng vừa Chuyên,
nghệ thuật tôn vinh Tổ quốc”,**

**“Văn nhân có Tài có Đức, văn
chương phục vụ nhân dân”.**

Có lẽ từ thực tế đó nên Văn nghệ sĩ luôn khẳng định vai trò của trí thức - người làm công tác Văn hóa Văn nghệ đặc biệt quan trọng trong mọi thời đại, như Thư của Bác Hồ gửi cho anh chị em văn nghệ sĩ năm 1951: ***“Văn hóa - Văn nghệ cũng là một Mặt trận, các anh chị em văn nghệ sĩ chính là những chiến sĩ trên Mặt trận ấy!”***

Và hôm nay khi bước vào Hội trường này, quan sát tôi có một cảm xúc rất đặc biệt khi thấy Ban Tổ chức Đại hội rất tinh tế và có sự cẩn trọng, chọn lọc cho treo 2 câu đối tôi vừa nhắc ở không gian phía trước Hội trường.

...

Bình Phước là địa phương giàu truyền thống cách mạng, là sợi chỉ đỏ trong kháng chiến; từ rất sớm, tháng 10 năm 1929, tại khu rừng bên suối đá Làng 3 đồn điền Thuận Lợi, nay là Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú đã diễn ra một sự kiện chính trị quan trọng, mang dấu ấn quan trọng lịch sử của Đảng ta. Đó là sự kiện Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng được thành lập - Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở miền Đông Nam bộ, một trong những chiếc nôi đầu tiên của phong trào đấu tranh cách mạng. Trong kháng chiến chống Mỹ, người dân Bình Phước kiên cường anh dũng để giành lại những vùng giải phóng từ rất sớm. Năm nay chúng ta vừa long trọng tổ chức dịp

kỷ niệm 50 năm giải phóng Lộc Ninh (ngày 7/4/1972 - 7/4/2022); 50 năm Chiến thắng Chốt chặn Tàu Ô - Xóm Ruộng (28/8/1972 - 28/8/2022) bản hùng ca ngời sáng của chiến dịch 150 ngày đêm lừng lẫy... Theo thời gian, rất nhiều chiến thắng diễn ra mang dấu ấn lịch sử để rồi hôm nay trên mảnh đất Bình Phước có đến 40 Di tích Lịch sử - văn hóa được ghi nhận như: *Trụ sở Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân sự Miền - Tà Thiết...*; các Di tích liên quan đến danh lam Thắng cảnh, Di chỉ Khảo cổ như: *Núi Bà Rá, Thác Đưng, Thác Voi, Thác Đắk Mai, Bãi Tiên, Trảng cỏ Bù Lạch, Rừng Quốc gia Bù Gia Mập, Chùa Sóc Lớn, Đình thần Tân Khai, Thành đất cổ Lộc Tấn, Thành đất cổ Lộc Hòa...* giới thiệu đến công chúng giá trị Văn hóa, giá trị Lịch sử, giá trị Tín ngưỡng, Nghệ thuật Kiến trúc, dấu ấn khảo cổ mang đậm bản sắc Văn hóa thuần Việt. Chúng ta có thể tự hào quê hương Bình Phước là vùng đất giàu tiềm năng về Di sản Văn hóa cả về số lượng và loại hình. Hy vọng từ những Di tích, Danh thắng, yếu tố biên giới và đa dân tộc sẽ là những đề tài - nguồn cảm hứng vô tận mang lại cảm hứng cho Văn nghệ sĩ sáng tác. Mặt khác, các anh chị em Văn nghệ sĩ cần quan tâm chủ đề sáng tác cho xu hướng xây dựng, phát triển

Công nghiệp, Du lịch, Dịch vụ, Nông nghiệp - Nông dân và Nông thôn.

...

Ghi nhận từ Văn kiện Đại hội cho thấy: 5 năm qua, tiếp nối truyền thống các thế hệ Văn nghệ sĩ đi trước, đội ngũ Văn nghệ sĩ tỉnh nhà nhìn chung có nhiều đóng góp, cống hiến quan trọng đối với sự phát triển của đất nước và của tỉnh Bình Phước. Các tác phẩm Văn hóa, Văn học, Nghệ thuật ngày càng phong phú, đa dạng, tăng đáng kể về số lượng và chất lượng. Số lượng hội viên được kết nạp, bồi dưỡng, tạo môi trường đi thực tế sáng tác được nhiều đợt mặc dù chịu sự ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 là rất lớn. Qua đó, biểu dương những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ của đội ngũ cán bộ, anh chị em Văn nghệ sĩ; cảm ơn sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, các Hội Chuyên ngành Trung ương, Hội Văn học Nghệ thuật các tỉnh thành bạn; ghi nhận sự phối hợp có hiệu quả của các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể các Huyện, Thị trong tỉnh. Tôi cơ bản đồng tình với những phương hướng, mục tiêu, giải pháp của Hội VHNT đề ra cho nhiệm kỳ 2022 - 2027 như đã nêu trong báo cáo trình Đại hội, đồng thời cần tập trung lưu ý thêm một số vấn đề sau:

Một là, với chủ đề: **“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Phát triển”** của Đại hội đã thể hiện rất đầy đủ vai trò, nhiệm vụ, chức năng của một tổ chức Chính trị - Xã hội - Nghề nghiệp thật sự quan trọng trong hệ thống chính trị của chúng ta. Vì vậy, trong nhiệm kỳ này: Đảng Đoàn, Ban Chấp hành Hội và tập thể hội viên Hội VHNT cần cố gắng thực hiện một cách nghiêm túc, hiệu quả nhất theo tinh thần chủ đề Đại hội.

Hai là, như các đồng chí đã biết, Nghị quyết 23 của Bộ Chính trị tuy ra đời cách nay đã 14 năm nhưng vẫn còn nguyên giá trị, đó là khẳng định rất rõ vai trò Văn hóa, Văn nghệ cần đặc biệt quan tâm **“Tiếp tục xây dựng và phát triển Văn học, Nghệ thuật trong thời kì mới”**. Thời kỳ mới ở đây đòi hỏi Văn học, Nghệ thuật của chúng ta vừa phải **“Giàu chất nhân văn, dân chủ”**, vừa phải nỗ lực **“vươn lên hiện đại”**; vừa phải cổ vũ khẳng định cái đúng, cái đẹp, đồng thời lên án cái xấu, cái ác. Vừa tìm tòi thể nghiệm những phương thức thể hiện và phong cách nghệ thuật mới nhưng mục đích đáp ứng nhu cầu lành mạnh, đa dạng và bồi dưỡng lý tưởng, thị hiếu thẩm mỹ cho công chúng. Vừa phải ra sức khắc phục những yếu kém, nâng cao tính khoa học, sức thuyết phục hoạt động Lý luận Phê

bình Văn học, Nghệ thuật đồng thời khản trương chuẩn bị để từng bước xây dựng hệ thống Lý luận Văn nghệ trong phạm vi của tỉnh Bình Phước.

Ba là, văn nghệ sĩ cần quan tâm và thực hiện nghiêm Chỉ thị số 17-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Về việc định hướng tiếp cận và chia sẻ thông tin trên mạng xã hội cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên các đoàn thể Chính trị - Xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025*” nhằm thể hiện bản lĩnh, vai trò của văn nghệ sĩ khi tham gia không gian mạng xã hội.

Bốn là, hy vọng Nghị quyết Đại hội lần này của các đồng chí sẽ sớm được cụ thể hóa bằng kế hoạch hoạt động toàn khóa gắn với bản sắc văn hóa văn nghệ của địa phương cũng như phù hợp với điều kiện dòng chảy văn học nghệ thuật của cả nước.

Nhân đây chúng tôi cũng lưu ý tập thể Hội VHNT cần thực hiện nghiêm Điều lệ Hội được Đại hội thống nhất đề nghị UBND tỉnh phê duyệt, từ đó lập trường chính trị vững vàng, sáng tác có định hướng và tự do cảm hứng sáng tạo trong việc sáng tác ca ngợi tình yêu quê hương đất nước, có lý tưởng cao đẹp hướng đến Chân, Thiện, Mỹ, tác phẩm có hàm lượng văn học nghệ thuật cao. Đối với Giải thưởng Văn học Nghệ thuật của tỉnh được

trao 5 năm một lần và cuộc thi sáng tác hưởng ứng cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Ban Chấp hành Hội phải xem đây là việc làm thường xuyên, qua đó nhắc nhở để hội viên phải khởi động, đầu tư sáng tác trong một thời gian dài nhằm có công trình VHNT và tác phẩm thực sự đạt chất lượng cao gửi tham gia xét giải cũng như dự thi.

Năm là, đối với Tạp chí Văn nghệ, tôi đề nghị Ban Chấp hành Hội phải đặc biệt quan tâm và xác định đây là phương tiện làm công cụ tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương; Tạp chí là kênh quảng bá, giới thiệu tác giả - tác phẩm, đồng thời là diễn đàn của anh chị em văn nghệ sĩ trao đổi, phản biện, tiếp cận, tiếng lòng người nghệ sĩ. Đảng Đoàn, Ban Chấp hành Hội tập trung có những định hướng giao trọng trách cho lãnh đạo Tạp chí chủ động xây dựng Đề án phát triển Tạp chí Bình Phước điện tử sớm trình các cơ quan chức năng phê duyệt, cấp phép đưa vào hoạt động. Chú ý, tăng cường đăng tải các tác phẩm có chủ đề về địa phương Bình Phước; đảm bảo tính chuyên nghiệp - hiện đại của một cơ quan báo chí được quy hoạch chính thức của tỉnh và hệ thống báo chí cả nước.

Sáu là, Cần đổi mới toàn diện, hiệu

quả hơn nữa tổ chức và hoạt động của Hội nhằm tạo môi trường sáng tạo lành mạnh, thuận lợi cho hội viên. Hội VHNT vừa xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, vừa quan tâm giáo dục hội viên và toàn thể văn nghệ sĩ trau dồi bản lĩnh, phẩm chất, năng lực, không dao động, không bị lôi kéo trước cái xấu, cái sai trái. Xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đức, có tài, sáng tạo những tác phẩm VHNT có nội dung tư tưởng sâu sắc, nghệ thuật phong phú, hấp dẫn.

...

Như các đồng chí đã biết: ngày 29-11, Ban Tuyên giáo Trung ương; Hội đồng Lý luận Trung ương; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và một số cơ quan liên quan phối hợp tổ chức Hội thảo Quốc gia bàn về **“Hệ giá trị Quốc gia, hệ giá trị Văn hóa, hệ giá trị Gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới”**. Hội thảo đã tập trung làm rõ các nội dung, nội hàm và thành tố cơ bản của **hệ giá trị quốc gia**: Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc; **hệ giá trị văn hóa**: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học; **hệ giá trị gia đình**: Âm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh; **hệ giá trị con người**: yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa

tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo... Đồng thời, xác định những yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra cho Cấp ủy, Chính quyền các cấp, đội ngũ cán bộ, đảng viên, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ, trí thức và quần chúng Nhân dân thực hiện trong việc nghiên cứu, xác định và tổ chức thực hiện các hệ giá trị, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Hội thảo cũng xác định các định hướng, quan điểm, giải pháp xây dựng các hệ giá trị và từng giá trị cụ thể, để thúc đẩy sự phát triển đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội ở nước ta trong giai đoạn hiện nay. Qua đó Ban Chấp hành Hội VHNT nên có định hướng và tổ chức Tọa đàm cho hội viên về xây dựng hệ giá trị VHNT gắn với đặc điểm, đặc thù của địa phương Bình Phước.

Đặc biệt, Văn nghệ sĩ tỉnh nhà cần quan tâm **“Xây dựng hệ giá trị Văn học Nghệ thuật tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”**. Trên cơ sở: Hệ giá trị Văn học Nghệ thuật là hệ thống các giá trị tư tưởng và nghệ thuật kết tinh trong các tác phẩm Văn học Nghệ thuật có tác dụng trực tiếp bồi dưỡng tâm hồn, trí tuệ, bản lĩnh, nhân cách cho sự phát triển toàn diện của con người ■

(*) *Tựa bài do Ban Biên tập đặt.*

NIỀM TIN TƯƠI ĐẸP VÀ KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN

Trong 2 ngày làm việc (29 và 30 tháng 11) với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc và trách nhiệm, Đại hội Hội Văn học nghệ thuật tỉnh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2022-2027 đã hoàn thành toàn bộ nội dung Chương trình làm việc đề ra. Đại hội vinh dự được đón các vị lãnh đạo Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các cơ quan, đơn vị đến dự chỉ đạo, chia sẻ trách nhiệm động viên cổ vũ đội ngũ Văn nghệ sĩ tiếp tục xốc lại hành trang trong sự nghiệp phát triển Văn học Nghệ thuật tỉnh nhà thời kỳ mới. Tạp chí Văn nghệ trích giới thiệu diễn văn Bế mạc Đại hội của đồng chí Lê Văn Quang - Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh.

...

Ban chấp hành khóa IV nhiệm kỳ 2022 - 2027 sẽ chuyển các phát biểu của các đồng chí lãnh đạo thành chương trình hành động cụ thể trong suốt nhiệm kỳ mới để Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh trong thời gian tới thực sự có bước phát triển mới mạnh mẽ, bám sát thực tiễn và khát vọng phát triển của tỉnh nhà.

...

Đại hội lần thứ IV, nhiệm kỳ 2022 - 2027 trên cơ sở đánh giá tổng kết nghiêm túc sâu sắc báo cáo tổng kết hoạt động Hội, kiểm điểm vai trò của Ban chấp hành Hội được thể hiện qua nội dung chương trình Đại hội và 16 tham luận. Có thể khẳng định rằng các nội dung trong Văn kiện Đại hội lần thứ IV này là kết quả trí tuệ, trách nhiệm tập thể của cán bộ hội viên từ Đại hội các Chi hội chuyên ngành và qua ba kỳ họp Ban Chấp hành khóa III từ ngày 23-3-2022, ngày 16-6-2022 và ngày 25-11-2022

Kế thừa những kết quả đạt được qua



hơn 15 năm xây dựng và từng bước trưởng thành của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh. Trong nhiệm kỳ mới, Ban Chấp hành Hội Văn học Nghệ thuật khóa IV sẽ tiếp tục nỗ lực phấn đấu, nỗ lực trách nhiệm hơn nữa trong việc tập hợp đoàn kết văn nghệ sĩ, hội viên, xác định trách nhiệm công dân, trách nhiệm văn nghệ sĩ, trách nhiệm xã hội, mỗi văn nghệ sĩ tiếp tục trau dồi bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực sáng tác, sáng tạo tác phẩm Văn học Nghệ thuật, phấn đấu để có những tác phẩm có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật góp phần xây dựng và làm sáng rõ, sâu sắc hơn các chuẩn

giá trị văn hóa, con người Việt Nam.

Hội VHNT sẽ tiếp tục tập trung trí tuệ tập thể thực hiện vai trò nhiệm vụ định hướng, gợi mở, tạo nguồn cảm xúc sáng tạo tăng cường công tác phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực văn nghệ sĩ, xây dựng đội ngũ Văn nghệ sĩ trẻ, từng bước xây dựng văn nghệ sĩ trong đồng bào dân tộc ít người, góp phần làm giàu bản sắc văn hóa của cộng đồng các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh xác định rằng việc xây dựng củng cố phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ và tổ chức Hội là nhiệm vụ cực kỳ quan trọng, đồng thời phải luôn tạo điều kiện, môi trường cho sáng tác, sáng tạo và quảng bá tác phẩm Văn học Nghệ thuật và từng bước góp phần bồi dưỡng khả năng định hướng, tiếp nhận thẩm mỹ và thụ hưởng văn hóa của công chúng.

Từ diễn đàn này của Đại hội, tôi đề nghị mỗi văn nghệ sĩ, hội viên hãy nỗ lực hơn nữa bằng ý chí và nghị lực của mình tích cực học tập và rèn luyện để sáng tạo ra những tác phẩm Văn học nghệ thuật giàu tính nhân văn cao cả và niềm tin cho con người vào cuộc sống tươi đẹp, khát vọng xây dựng phát triển quê hương đất nước.

Với tinh thần: **“Đoàn kết, Dân chủ, Kỷ cương, Phát triển”** trong vòng tay yêu thương của Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân tỉnh nhà. Văn nghệ sĩ Bình Phước chắc chắn sẽ đạt được những kết quả tốt đẹp trong hoạt động Văn học Nghệ thuật góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng phát triển Bình Phước ngày càng văn minh giàu đẹp ■

Kết quả Bầu cử tại Đại hội

* Đại Hội Hội Văn học Nghệ thuật đã tổ chức bầu BCH Hội khóa IV, nhiệm kỳ 2022-2027 gồm 13 người với số đại biểu nhất trí đạt 100%.

- 1- Ông Lê Văn Quang
- 2- Ông Phạm Hiến
- 3- Ông Trương Quốc Cường
- 4- Ông Nguyễn Văn Dương
- 5- Ông Ma Ly Phước
- 6- Ông Triệu Quốc Bình
- 7- Bà Đào Thị Lanh
- 8- Ông Ngô Đức Hòa
- 9- Ông Nguyễn Quang Hùng
- 10- Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền
- 11- Ông Huỳnh Hường
- 12- Ông Nguyễn Hữu Lập
- 13- Ông Đặng Văn Mau

*** Tại phiên họp Ngày thứ nhất (Phiên nội bộ), dưới sự tham dự chỉ đạo và định hướng của lãnh đạo tỉnh, BCH Hội khóa IV đã bầu các chức danh:**

- Ông Lê Văn Quang được tín nhiệm tái cử chức Chủ tịch Hội VHNT.
- Ông Phạm Hiến giữ chức Phó Chủ tịch Hội VHNT.
- Ông Trương Quốc Cường - Ủy viên thường trực Hội VHNT.
- Ông Nguyễn Văn Dương - Trưởng Ban Kiểm tra BCH Hội VHNT.
- Ông Đinh Nho Dương - Phó Ban kiểm tra Ban Chấp hành Hội VHNT.

*** Các Ủy viên Ban Kiểm tra:**

- 1- Ông Nguyễn Thanh Hoàng
- 2- Ông Nguyễn Văn Phúc
- 3- Bà Phạm Thị Kim Anh ■

Ngay sau Đại hội khóa IV được tổ chức thành công, ngày 6-12 lãnh đạo Hội Văn học Nghệ thuật và Chi hội Văn học có chuyến thăm, tặng quà cho họa sĩ Nguyễn Kinh (sinh năm 1937) là một trong những hội viên cao tuổi nhất nhằm thông tin kết quả Đại hội và động viên, chúc sức khỏe họa sĩ.

KHÚC TRI ÂN

□ LINH TÂM

Nếu không vì tuổi cao sức yếu, hẳn nghệ sỹ Nguyễn Kinh sẽ là người đầu tiên trong danh sách các đại biểu chính thức dự Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước lần thứ IV, vừa diễn ra vào những ngày cuối cùng của tháng 11 - 2022 vừa qua. Ấy là bởi ông là một nghệ sỹ đa tài, có nhiều công hiến cho nền nghệ thuật của tỉnh Bình Phước cả ở lĩnh vực Hội họa, Văn học (Thơ) và Nhiếp ảnh. Còn nữa, dù tuổi đã cao, nhà lại khá xa nơi sinh hoạt định kỳ hằng tháng (khoảng ba mươi cây số), nhưng cả ông và người bạn đời của mình - nhà thơ Kim Dung lại là những hội viên dự sinh hoạt Hội đều đặn nhất. Đôi vợ chồng nghệ sỹ già thực sự là một hình ảnh đẹp và đáng kính trong những buổi sinh hoạt Chi hội, khiến nhiều người ngưỡng mộ.

Từ ngày nhà thơ Kim Dung bỏ những vần thơ đi về miền phiêu lãng, dù con cái ở ngay bên cạnh và chăm sóc chu đáo, nhưng nghệ sỹ Nguyễn Kinh yếu hẳn đi. Bởi với những người già, chăm sóc không hẳn là cơm bưng



Đ/c Lê Văn Quang - Chủ tịch Hội VHNT tỉnh trao
Tạp chí Văn nghệ Bình Phước và sách cho nghệ
sỹ Nguyễn Kinh. Ảnh: L. Tâm

nước rót hay thuốc thang chu đáo mà còn là sự thấu cảm và sẻ chia. Huống hồ với một tâm hồn nghệ sỹ nhạy cảm, dễ ngân rung như Nguyễn Kinh! Và sự vắng mặt của ông ở kỳ Đại hội này không chỉ tạo nên một “khoảng trống vật lý”, cho dù tranh của ông vẫn được treo ở vị trí trang trọng tại Đại hội.

Cuộc đến thăm nghệ sỹ Nguyễn Kinh tại nhà riêng ở xã Bù Nho, huyện Phú Riềng ngay sau những ngày Đại hội lần thứ IV thành công của Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lê Văn Quang cùng các anh chị em Chi hội Văn học thực sự là sự tri ân đối với người nghệ sỹ già - cây đại thụ của làng nghệ thuật tỉnh Bình Phước. Thật tình cờ, khi chúng tôi tới thì nhà văn Phan Đức Nam - hiện ở TP.Hồ Chí Minh nhưng có nhiều gắn bó với vùng đất Bình Phước cũng có mặt, đang trò chuyện rôm rả cùng nghệ sỹ Nguyễn Kinh và nghệ sỹ nhiếp ảnh Ngọc Lâm. Tay chống gậy và những bước chân run rẩy của người nghệ sỹ già không

ngăn được niềm vui của cả chủ và khách. Cũng đã lâu rồi, kể từ khi nhà thơ Kim Dung thành làn khói trắng về trời, nghệ sỹ Nguyễn Kinh không còn đủ sức một mình vượt quãng đường xa bằng xe máy đến dự những buổi sinh hoạt Chi hội nữa. Và cũng đã lâu rồi, căn nhà nhỏ của ông không có nhiều bạn văn đến thăm như thế nên ông vui lắm, cứ đòi “làm vài ly”.

Là người được đào tạo nghệ thuật bài bản (Tốt nghiệp Đại học Mỹ thuật năm 1960), sau đó tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhưng cuộc mưu sinh sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng khiến nghệ sỹ Nguyễn Kinh đành tạm gác lại đam mê nghệ thuật. Thế nhưng cuộc đời đã không phụ ông, bởi những nghề kiếm sống để nuôi gia đình vẫn cứ xoay quanh những thứ mà ông đam mê và được đào tạo. Là nhiếp ảnh, là vẽ tranh, vẽ bản đồ theo đơn đặt hàng, là viết câu đối, làm Thơ đăng các Báo, Tạp chí. Điều đặc biệt ở nghệ sỹ Nguyễn Kinh là lĩnh vực nào ông cũng sáng tạo một cách ngẫu hứng chứ không bị sức ép nào. Bởi thế, những sáng tác của ông luôn xuất phát từ sự cảm nhận mộc mạc, chân thật nhất. Những vần Thơ hay bức họa của nghệ sỹ Nguyễn Kinh không sa vào những cảm xúc riêng tư vụn vặt, cũng không quá lên gân lên cốt nhưng luôn tràn đầy cảm hứng lãng mạn và đậm chất sử thi. Những bức họa của ông là sản phẩm của những lần đi thực tế biên giới như “Cổng em đến lớp”, “Chốt biên giới”... Trong

căn nhà nhỏ của ông hiện treo khá nhiều tác phẩm hội họa và đề tài chính vẫn là biển đảo và người lính Cụ Hồ. Trong tập thơ “Sóng nổi”, bằng những cảm xúc chân thành và sâu sắc của một người lính biên phòng nên hồn thơ của ông luôn mang dũng khí của người nơi tuyến đầu đánh giặc: *“Những biển đảo giữa trùng dương lồng gió/Sóng xô bờ vấp đá vội ra khơi/Trường Sa ơi, hiện ngang giữa biển trời/Cười sóng cả giữ bình yên Tổ quốc”*. Hay *“Bên cột mốc in dáng hình Tổ quốc/Khối bê tông mà hôm nay có được/Là máu xương nung đúc tạo nên hình”*... Có thể nói, những tác phẩm nghệ thuật của nghệ sỹ Nguyễn Kinh như những bản hùng ca, góp phần cổ vũ, nâng bước những đoàn quân ra trận.

Ở tuổi 85, dẫu không trực tiếp tham gia Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước lần thứ IV, nhiệm kỳ 2022 - 2027, nhưng nghệ sỹ Nguyễn Kinh theo dõi diễn tiến Đại hội rất sát sao qua facebook, zalo của anh chị em văn nghệ sỹ trong tỉnh. Ông thật sự vui khi thấy Đại hội lần này đó là kết quả của sự đoàn kết, cảm thông, là thành quả trong hoạt động nghệ thuật của tất cả hội viên từ các Chi hội và của tập thể lãnh đạo Hội trong suốt một nhiệm kỳ để tạo nên bầu không khí ấy.

Rồi cũng đến lúc phải chia tay nghệ sỹ Nguyễn Kinh, dẫu bước chân ông run rẩy nhưng cái nắm tay của ông thật chặt. Và chúng tôi cảm nhận được sự kỳ vọng, sự ủy thác của ông qua sự ấm áp của đôi bàn tay ấy ■

Văn Nghệ

BÌNH PHƯỚC

TẠP CHÍ SÁNG

Trần Thị Thùy Linh

Độc Báo Xuân

Ngày Xuân ngồi đọc báo Xuân
Những trang báo mới còn thơm sắc màu
Bức hình con chữ kề nhau
Cũng quê cũng phố đã vào mùa vui

Xuân về đất nước đẹp tươi
Nắng vàng trải ấm hoa cười lung linh
Gió đưa câu hát yên bình
Lòng ta thêm những bông bênh yêu thương

Mọi miền Tổ quốc gần hơn
Khi cầm tờ báo với từng trang tin
Từ nơi biển đảo trong xanh
Đến vùng cây trái quê mình thân quen

Mùa Xuân ấm áp an lành
Tiếng chim ríu rít trên cành thiết tha
Ngồi nhà đọc báo ngắm hoa
Lòng ta như đã mở ra bao tình.

Xuân Thắm Tươi

♩ = 120 Vui tươi, rộn ràng

Nhạc & lời: Nguyễn Văn Luân

Cánh én bay lả lướt về Nắng mới chan hòa
Trút hết bao phiền toái lòng Hãy hát lên để

đất trời Đã nghe Xuân gọi mời
đón chào...

Một năm mới thật vui. Cùng nhau hân hoan vui đón Nắng
...nhau ta nâng ly chúc Chúc

xuân lung linh tuyệt vời Đàn chim tung tăng hát ca Đất trời bao la
quê hương thêm rạng ngời Và...

Cuộc đời ngát hoa Cùng.. ...ta không quên chúc nhau

Muôn lời yêu thương Ngọt ngào Xuân đến ngàn

hoa khoe sắc Xuân đến tình yêu tươi thắm Em bé cười

khoe áo mới Chào một mùa xuân thắm tươi.



Bà Huỳnh Ngọc Vân (thứ 2 từ phải sang) nhận Bằng khen của Trung ương Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia.
Ảnh: Sỹ Tuyên

VUN ĐÁP TÌNH HỮU NGHỊ VIỆT NAM - CAMPUCHIA

□ SỸ TUYÊN - TTXVN

Lần đầu được những người con từ “đất nước Chùa Tháp” gọi bằng “mẹ”, bà Huỳnh Ngọc Vân (Giám đốc Bảo tàng Áo Dài, nguyên Giám đốc Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh), trào dâng niềm hạnh phúc và xúc động. Bà cho biết, đó là những khoảnh khắc tuyệt vời mà bà có được khi nhận làm mẹ đỡ đầu đối với hai du học sinh Campuchia đang theo học tại TP. Hồ Chí Minh.

* Chuyện “con An”, “thằng Pha” và Giám đốc Bảo tàng Áo Dài

Tháng 4-2019, bà Huỳnh Ngọc Vân tham gia chuyến viếng thăm nước

bạn Campuchia cùng đoàn văn nghệ sĩ Việt Nam. Bà cho biết, đất nước và con người Campuchia đã để lại trong bà nhiều tình cảm sâu đậm.

Sau chuyến đi, Giám đốc Bảo tàng Áo Dài được mời tham dự Chương trình “Ươm mầm Hữu nghị” tại Chùa Phổ Minh. Tại đây bà Vân được giới thiệu làm mẹ đỡ đầu của một nữ sinh viên Campuchia đang theo học tại TP. Hồ Chí Minh.

“Cháu tên là Ath Sreyneang. Đó là một cô gái gầy gò, thấp bé, sức khỏe có vẻ yếu ớt. Cháu đang học Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh, nói tiếng



An và Pha chụp ảnh cùng mẹ đỡ đầu, bà Huỳnh Ngọc Vân - Giám đốc Bảo tàng Áo Dài. Ảnh nhân vật cung cấp. Ảnh: S. Tuyên

Việt chưa sôi lắm. Tôi đã rất xúc động khi cháu gọi tôi là mẹ”, bà Huỳnh Ngọc Vân chia sẻ.

Bà Vân cho biết, bản thân từng là du học xa quê hương nhiều năm nên rất đồng cảm với tâm trạng của Ath Sreyneang khi học ở Việt Nam. “Tôi đề nghị đặt cho cháu một cái tên Việt Nam để mọi người dễ nhớ, dễ gọi. Cháu đã vui mừng, thích thú khi nghe tôi giải thích ý nghĩa của chữ “An”.

Khi được mẹ Vân dẫn đến Bảo tàng Áo Dài giới thiệu với nhân viên trong đơn vị, An được mọi người vui mừng chào đón như một người thân trong nhà. Tại Bảo tàng Áo Dài, An được gặp gỡ các bạn sinh viên Đại học Văn hóa TP. Hồ Chí Minh đến tham quan, học tập, rồi tham gia sinh hoạt cùng các nhân viên trong đơn vị. Được mẹ tặng chiếc áo dài, An nâng niu, ngắm

nhớ rồi mặc vào và chụp ảnh khoe với bạn bè người thân.

“Từ ngày đó, cứ mỗi dịp cuối tuần hoặc có sự kiện giao lưu văn hóa, tôi lại dẫn An đi. Ngoài việc giúp đỡ cháu về vật chất, tôi đã duy trì quan hệ thân thiết với cháu. Cháu chăm chỉ học hành, tích cực tham gia phong trào của sinh viên Campuchia đang học tại TP. Hồ Chí Minh”.

Cuối năm 2020 khi không thể về nước đón Tết cùng gia đình do dịch COVID-19 bùng phát. An đã được mẹ dẫn đến “thử việc” tại Bảo tàng Áo Dài. “Cháu rất hồn nhiên, vui mừng “học việc” ở Bảo tàng Áo Dài cùng các anh chị, các cô chú nhân viên một cách chăm chỉ, cần cù”.

Rồi một hôm An xin phép mẹ, dẫn theo một bạn sinh viên Campuchia đến Bảo tàng Áo dài và đề nghị mẹ nhận vào làm việc bán thời gian. “Đó là Sopha Chouk, một cháu trai cao ráo, bảnh bao, lanh lợi, khéo léo. Tôi và tất cả nhân viên Bảo tàng Áo Dài yêu quý cháu ngay lần gặp đầu tiên. Thành “Pha” dễ thương. Tôi đã giao cho cháu những công việc mang tính mỹ thuật, phù hợp với một sinh viên Đại học Kiến trúc mà cháu đang theo học”, bà Vân tâm sự “Pha xin được làm con trai đỡ đầu của tôi, và tất nhiên tôi vui vẻ đón nhận cháu”.

Thời gian trôi đi, Pha đã có thêm một gia đình Việt Nam, có mẹ Vân.

Pha nói: “Mẹ ơi, sao mẹ thương con nhiều như vậy”? “Vì Pha ngoan, học giỏi, đẹp trai”, bà Vân kể lại.

“Tôi ít sử dụng mạng xã hội, nhưng vẫn cố gắng tương tác, nhắn tin, bình luận trên facebook, zalo để các cháu và bạn bè hiểu được mẹ đỡ đầu theo dõi con từng ngày”, bà Vân chia sẻ.

Cả An và Pha đều được bình chọn là sinh viên Campuchia tiêu biểu tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian học vừa qua. Gia đình An và Pha ở Campuchia đã rất xúc động khi biết các cháu được quan tâm, chăm sóc, yêu thương của mẹ đỡ đầu và tất cả nhân viên Bảo tàng Áo Dài.

“Yêu thương, chia sẻ, dạy dỗ, động viên là điều tôi đã làm cho con ruột của mình, và cũng cho các con đỡ đầu Campuchia của tôi. Các cháu sẽ mãi là con trai, con gái của tôi dù có cách xa về địa lý. Tôi luôn cầu mong cho các cháu khỏe mạnh, bình an, trưởng thành và góp phần xây dựng đất nước Campuchia ngày càng giàu đẹp. Các cháu đã có cả một đại gia đình Việt Nam bên cạnh” - Giám đốc Bảo tàng Áo Dài Huỳnh Ngọc Vân tâm sự.

*** Nhịp cầu hữu nghị nhân dân hai nước Việt Nam - Campuchia**

Được biết, sau khi Tốt nghiệp, năm 2022 cả An và Pha quay trở về Campuchia, cả hai đều đã có việc làm ổn định. Sopha Chouk (Pha) làm

thiết kế đồ họa cho một tập đoàn tại Campuchia, còn Ath Sreyneang (An) làm việc tại một doanh nghiệp Việt Nam có trụ sở tại thủ đô Phnom Penh.

Phó Giáo sư, Tiến sỹ Nguyễn Quốc Tiến - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Trường, Trưởng Ban Quản lý Lưu học sinh - Trường Đại học Y Dược Thái Bình cho biết: Sau 40 năm đào tạo (từ năm 1982 - 2022), Trường đã đào tạo được 597 bác sỹ cho Vương quốc Campuchia.

“Nhiều bác sỹ đã trở thành Thạc sỹ, Tiến sỹ, giữ những cương vị, trọng trách lớn trong và ngoài ngành Y tế Campuchia, cùng góp phần công cuộc chăm sóc sức khỏe nhân dân Campuchia, và là nhịp cầu vun đắp tình đoàn kết hữu nghị của nhân dân hai nước Việt Nam - Campuchia”, Phó Giáo sư, Tiến sỹ Nguyễn Quốc Tiến cho biết:

Tại Trường Hữu Nghị 80 (đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo) được giao nhiệm vụ đón các lưu học sinh Campuchia theo diện học bổng hiệp định để giảng dạy dự bị Tiếng Việt, sau đó chuyển các em về các trường Đại học của Việt Nam.

Đến nay đã có gần 4.000 lưu học sinh học tập tại Trường. Lãnh đạo Trường cho biết, nhiều lưu học sinh sau khi Tốt nghiệp Đại học đã trở về nước, lao động và cống hiến trong công cuộc xây dựng đất nước

Campuchia, là cầu nối vun đắp tình hữu nghị giữa hai nước.

Tại Hội nghị tổng kết 10 năm Chương trình “Ươm mầm Hữu nghị và chia sẻ kinh nghiệm giữa các tổ chức Nhân dân nhân hai nước Việt Nam - Campuchia” diễn ra hồi tháng 11-2022 tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, bà Nguyễn Thị Thanh - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng ban Công tác Đại biểu Quốc hội, Phó trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Chủ tịch Hội hữu nghị Việt Nam - Campuchia cho biết: Chương trình “Ươm mầm Hữu nghị” với việc giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên Campuchia đang theo học ở Việt Nam bước đầu đã đạt được nhiều kết quả. Bên cạnh các hoạt động gặp gỡ hữu nghị và hợp tác nhân dân, Chương trình “Ươm mầm Hữu nghị” đã được lãnh đạo cấp cao hai nước ghi nhận và đánh giá cao. Hướng ứng Năm Hữu nghị Việt Nam - Campuchia, Campuchia - Việt Nam 2022, các cấp Hội và các tổ chức nhân dân hai nước đã phối hợp tổ chức triển khai nhiều hoạt động có ý nghĩa sâu sắc.

Trọng tâm của Chương trình “Ươm mầm Hữu nghị” thời gian tới là tiếp tục động viên, tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên Campuchia an tâm học tập, nắm vững chuyên ngành đào tạo và nâng cao nhận thức về truyền thống đoàn kết, hữu nghị và hợp tác toàn diện giữa nhân

dân hai nước; đa dạng hóa hình thức hoạt động gặp gỡ, giao lưu hữu nghị; khuyến khích, mở rộng hình thức tập thể, gia đình, cá nhân tự nguyện nhận đỡ đầu trực tiếp; phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Đại Sứ quán và Tổng Lãnh sự quán Campuchia tại Việt Nam, Đảng bộ, Chính quyền, nhất là các Cơ sở Giáo dục, Đào tạo có sinh viên Campuchia đang theo học trong quá trình triển khai các hoạt động có liên quan.

Trong khuôn khổ Chương trình Gặp gỡ hữu nghị và hợp tác nhân dân hai nước lần thứ V năm 2022 tổ chức tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tháng 11-2022 vừa qua, bà Men Sam An - Phó Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia, Phó Thủ tướng Vương quốc Campuchia, Chủ tịch Hội Hữu nghị Campuchia - Việt Nam cho biết: Các địa phương của Campuchia và Việt Nam ở khu vực biên giới đều đã thành lập Hội Hữu nghị của địa phương, qua đó giúp tăng cường quan hệ, chia sẻ thông tin, trao đổi các chuyến thăm, tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của hai dân tộc, góp phần thúc đẩy, vun đắp mối quan hệ hai nước.

Bà Men Sam An khẳng định Hội Hữu nghị hai nước sẽ tiếp tục giáo dục, tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân hai nước về mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị giữa Campuchia và Việt Nam, làm sâu sắc thêm mối quan hệ ngày càng phát triển tốt đẹp, bền vững ■

LTS: Chiến thắng Đồng Xoài là một trong những chiến công oanh liệt đã đi vào lịch sử trong kháng chiến chống Mỹ. Kỷ niệm 10 năm ngày mất nhà thơ Ngân Hoàn (13/12/2012 - 13/12/2022), nguyên là UV BCH Hội khóa I, II, Chi hội Trưởng Chi hội Văn học. Nhà thơ đã có nhiều tác phẩm tạo được dấu ấn riêng về giá trị tư tưởng và nghệ thuật. Tạp chí Văn nghệ trân trọng giới thiệu tác phẩm “Hùng ca chiến thắng Đồng Xoài” của tác giả; người đã từng tham gia kháng chiến nhiều năm trên vùng đất Đông Nam bộ và Bình Phước. Đây là bài viết mang âm hưởng hùng ca, ca ngợi chiến công và sự hy sinh anh dũng của quân và dân ta; đồng thời cũng thể hiện niềm tin, sự định hướng trên bước đường phát triển tương lai của một thành phố trẻ mang trong mình những chiến công oanh liệt.

HÙNG CA CHIẾN THẮNG ĐỒNG XOÀI

*** Đất Bình Phước nặng hồn
thiên sông núi, với Đồng Xoài vang
tiếng địa linh.**

- Phương Bắc đầu gối Trường Sơn
lộng gió mây vờn.

- Nhìn xuống Phương Nam đồng
lúa vàng Nam bộ mênh mông...

- Ngược phía Đông lên Tây Nguyên
hùng vĩ. Xứ sở bao đời của huyền thoại
công chiêng, nóc nhà cao của bán đảo
Đông Dương.

- Về phía Tây, sang Tây Ninh lên
núi Bà Đen thế thượng phong phóng
tầm nhìn 4 phía - trập trùng mấy trăm
cây số đường biên với nước bạn Khơ
Me Chùa Tháp anh em. Chiếm được
ngã tư Đồng Xoài là chiếm được miền
Đông Nam bộ, án ngữ Sài Gòn, phong
tỏa Tây Nguyên.

Vào những năm 60 của thế kỷ hai
mươi giặc Mỹ cầm cứ điểm chiến
lược Đồng Xoài chặn mạch dân ta!
Với vũ khí tối tân nhiều đội quân tinh

□ NGÂN HOÀN

nhuệ; sào huyệt cố vấn Mỹ, Dinh quận
Trưởng Đôn Luân.

Chúng đốt phá bản làng bắt lính
dồn dân vào các “ấp chiến lược”,
“dinh điền”. Thiêu trụi núi rừng bằng
“chất độc da cam”. Đánh phá chiến
khu Trung ương Cục miền Nam đêm
ngày không ngớt. Ngăn lộ xuôi ngược,
chặn đường Bắc Nam, cháu nhỏ cụ già
lang thang đói rách - dân tình nheo
nhóc, sống chết cận kề.

*** Tội giặc Mỹ nước sông Bé trăm
năm khôn rửa.**

Đất miền Đông đỏ hận ngàn đời

- Uất ức thay!

Rừng Mã Đà giăng lưới lửa

Hận trào dâng núi Bà Rá quận mình.

Nhận lệnh của Quân ủy Trung ương!

Bộ Tư lệnh Giải phóng miền Nam.

Cả miền Đông khí thế bừng bừng!
Thượng cũng như Kinh - sát cánh kẻ

*Việt, 290 đồng chí bị thương - máu
oanh liệt thấm miền đất đỏ.*

*Cùng cả nước nổi bão đông quét
quân xâm lược*

*Trận Đồng Xoài chớp đỏ rực
trời Nam.*

*Ánh sáng tự do sáng bừng năm
châu bốn bể*

Giương dân tộc chém tan xiềng nô lệ!

*Lửa anh hùng thiêu rụi thành tro
cái học thuyết dã man “Chiến tranh
Đặc biệt”.*

*Mười năm sau ta lại mở toang cánh
cửa thép Đồng Xoài để đại quân thần
tốc tiến về giải phóng miền Nam.*

Việt Nam thống nhất

Nay đất nước thanh bình

Trống đồng vang bốn cõi

Cờ Đỏ rực non sông

*Ý Đảng, lòng dân vững tựa
thành đồng.*

*Đồng Xoài lâu cao vút xây thành
độc lập.*

Đất anh hùng kết quả tự do.

*Bắc Trung Nam đoàn kết một nhà,
đưa vùng cao vững vàng theo tay Bác
chỉ đường lên hạnh phúc. Ở nhà mới
nhớ người giữ đất!*

Ăn quả ngon thương cảm cội nguồn.

*Hai triệu đồng bào Bình Phước
- Bình Dương cùng Đảng bộ, Chính
quyền về đây tụ hội dựng tượng đài.
Khắc bia đá ghi nhớ công ơn đồng
bào cùng các liệt sĩ anh hùng. Để lưu
truyền hậu thế ■*

Nhớ Nhà Thơ Ngân Hoàn

□ NGUYỄN HUY ĐỨC

Nếu đừng có chiến tranh liệu cái
chất thơ trong anh sao nhỉ!

Và nếu đời là một giấc chiêm bao!

Quả thực nó như thế thật với anh,
anh thanh niên Vũ Văn Hân người con
của làng Cao Dương, xã Thụy Hưng,
huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình nổi
tiếp bước ông cha, anh vào Bộ đội
trong những năm đầu người Mỹ thay
chân Pháp, thực hiện cuộc xâm lăng
dựng lên một chế độ Quân chủ lập
hiển ở Miền Nam Việt Nam.

Để chiến trường B2-B3 Tây
Nguyên và miền Đông Nam bộ cộng
cái quá trình “xẻ dọc Trường Sơn đi
cứu nước”, đã cho mất anh, chân anh
cùng đồng đội yêu thương càng nhớ
những câu Ca dao một thời be bé nghe
từ bà, từ mẹ ru hời...

Rồi giữa lằn ranh của chiến trận,
của khói mù bom đạn dưới mây xám
của trời cao thương hận và những tiếng
đêm khắc khoải vọng về bên cánh võng,
thậm chí chẳng dặng dưng sự dồn dập
nén chặt trong những bước chân của
đơn vị, khi phải vượt qua một trảng cỏ,



cái màu vàng cháy đến rợn người của giống cỏ sậy cao ngút đầu... Tất cả đầy kéo dài theo năm tháng chiến tranh, rồi tự nhiên anh có thơ, anh có đồng đội làm Văn nghệ ở một đơn vị gọi là cơ quan Văn hoá của Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam.

Sau ngày đại thắng, thống nhất Bắc, Nam anh về lại gia đình ngoài ấy, nhưng cái duyên nợ của miền Nam chẳng! Để anh trở thành một người quyết đoán, thế là anh và gia đình vào Đồng Xoài huyện Đồng Phú - Sông Bé xưa.

Tỉnh Bình Phước tái lập năm 1997, nhưng gần 10 năm sau đó mới thành lập Hội VHNT (22-6-2006), “cánh

Phượng hoàng nơi biên cương Tây Nam hùng vĩ của một thời chống Mỹ, bỗng dung nhẹ nhẹ cùng gió mát trắng thanh Đồng Xoài vui khoẻ bên mái nhà Văn nghệ”!

Ở đây hôm nay và đã từ ngày ấy tôi đến Hội trường Liên hiệp các Hội của Bình Phước tỉnh nhà, trong mắt tôi sừng sững người Cựu chiến binh già làm công tác Văn học Nghệ thuật sao mà chuẩn quá, đẹp quá!

Một chút kỷ niệm của tôi với anh, xin tỏ bày...

Hôm ấy tôi ra mắt chào Chi hội Văn học với bài thơ “ĐẤT NGƯỜI và HOA”!

Tôi nhận được từ anh sau buổi sinh hoạt “sao cậu đến với chúng tớ muộn thế, còn bài thơ cậu đọc hôm nay cậu cố mà giữ lại chờ ngày...”!

Anh chợt cười bỏ nửa chừng câu nói, để tôi cứ lằng lằng suốt một đoạn dài sau đó, mãi đến giai đoạn mốc kỷ niệm Ngàn năm Thăng Long - Hà Nội (2010), tôi vô tình trình làng một truyện ngắn có cái tên BẤT CHỢT! Thoáng thấy mắt anh, tôi chừng lạ quá! Và sau giờ sinh hoạt anh nói luôn nơi cầu thang đi xuống sân “cậu về gửi truyện ấy dự thi kỳ này nhé!”.

Tôi người chiến sĩ một đoạn ngắn bước theo giải phóng trước ngày thống nhất vẫn biết “đồng chí Thủ trưởng

muốn cái gì nơi người lính thuộc đơn vị của mình”!

Nhân dịp, kỷ niệm 10 năm ngày nhà thơ Ngân Hoàn ra đi, được sự gợi ý của lãnh đạo Hội VHNT tỉnh và Tạp chí Văn nghệ, tôi đặt bút ghi những dòng đầy ắp kỷ niệm, càng quý, càng nhớ người anh Vũ Văn Hân, Nhà thơ Ngân Hoàn, người đồng đội Cựu chiến binh đánh Mỹ đã tiếp sức cho tôi trong suốt thời gian một tháng của cái giấy mời ghi ngày 2-3-2011 mà Cục Tuyên huấn - Tổng cục Chính trị điều đi viết “kỷ niệm sâu sắc của quân tình nguyện Việt Nam và Campuchia trong hơn 10 năm ở chiến trường Tây Nam”!

Cô nhà thơ Ngân Hoàn thường bật cười khi nghe tôi nói lúc uống trà nơi vườn sau nhà anh. Có lần anh hỏi “cậu bảo cuộc chiến Tây Nam hơn 10 năm bên Campuchia là cuộc chiến tranh giữ nước từ xa, vậy cậu viết như thế nào khi chính ta đã hồi sinh cho một Dân tộc!”. Tôi cảm ơn cái gợi ý của Nhà thơ, để rồi tôi tự soi và càng sáng hơn trong từng trang viết, mà quả thực tôi không quá bất ngờ về đức độ niềm tin mà người Thủ trưởng Văn học đang âm thầm gieo vào tôi!

Ở nơi anh với “người mới cầm bút” non nớt tập hợp về chung sân chơi thời

ấy, không phải không có người đổ ky, nhưng... niềm tin và đức độ nơi anh trong công tác Văn học Nghệ thuật đã chinh phục họ!

Những gì anh làm được từ năm thành lập Hội VHNT tỉnh đến ngày anh đi, tôi xin được gói gọn “Tre già để gốc cho măng”!

Đây cũng là một cái tựa truyện ngắn mà anh đã gợi ý cho tôi sau sự thành công của *Bất Chợt*!

Và tôi nhớ nụ cười của anh khi anh cầm tờ báo Cựu chiến binh kỷ niệm ngày Nhà báo Việt Nam ra ngày 17-6-2011, có truyện ngắn *Tre già để gốc*!

Ôi... thương quá nụ cười gần như là... hài lòng lắm lắm!

Nhưng rồi bất ngờ anh nói rất nhỏ, còn ánh mắt thì hơi ngược trông những tia nắng đang chen qua những chiếc lá, để tôi giật mình với lời thầm thì ấy, bởi... như là không có tôi với ấm trà dưới mái hiên nhà rợp mát dưới tán cây điều to ngoài sân “Ôi, hai thế hệ”!

Tất cả không còn là một giác chiêm bao nữa, mà sự thật của cuộc chiến đánh Mỹ, đã đúc nên một nền tảng vững bền nơi anh trong công tác Văn học Nghệ thuật mang nét đẹp và phong cách riêng. Nhà thơ Ngân Hoàn với Di sản bốn tập thơ đầy ắp thông tin - nghệ thuật, nhất là “Tình ca xuyên Việt”; một truyện thơ nặng nghĩa tình ■

Bùi Thị Biên Linh: **CÔ GIÁO, NHÀ THƠ PHỔ NÚI**

□ TRẦN THỊ HOÀI PHƯƠNG

Bùi Thị Biên Linh sinh ngày 20-9-1964 tại Thái Bình, về Bình Phước lập nghiệp; Hành lí mang đến miền đất phương Nam xa xôi ấy là kho kiến thức, kinh nghiệm khi cô đã tham gia kì thi học sinh giỏi Văn toàn miền Bắc và tham dự lớp đào tạo, bồi dưỡng các em học sinh có năng khiếu sáng tác Văn học tỉnh Thái Bình. Dưới sự giảng dạy của những nhà văn, nhà thơ gạo cội như Tô Hoài, Phạm Hồ, Phong Thu, Kim Chuông, Bút Ngừ, Lê Bính..., nhà văn Tô Hoài ngợi khen Biên Linh là “một giọng điệu tâm hồn với cái duyên văn chương, chữ nghĩa”. Cô trở thành cây bút chủ lực của bút nhóm “Búp trên cành” Thái Bình, có nhiều sáng tác đăng trên Tạp chí, Báo, trên Đài Tiếng nói Việt Nam. Thế nhưng, duyên nghiệp lại đẩy đưa Biên Linh đến với nghề giáo, cô giáo dạy Ngữ Văn, dạy Giáo dục công dân trong trường Phổ thông bởi cô vừa có bằng Sư phạm Ngữ Văn, vừa có bằng Cử nhân Chính trị.

Biên Linh chính là một hình mẫu

về nhà giáo: Từ cách cư xử chân tình với đồng nghiệp, từ cách dạy học lấy học sinh là trung tâm, từ phong thái nhẹ nhàng mà sâu sắc của cô toát lên vẻ đẹp của một nhà Sư phạm mẫu mực. Những bài học của cô luôn lôi cuốn học sinh bằng kiến thức sâu rộng, gắn liền với thực tế và phương pháp sư phạm linh hoạt. Cô đã đem đến một cái nhìn mới về nghề giáo - không kể đến những Bằng khen, Giấy khen; tấm bằng cao quý nhất là tình cảm yêu thương của phụ huynh và học sinh dành cho cô.

Những năm 80 thế kỷ trước, Biên Linh được giới văn nghệ sĩ Bình Dương-Bình Phước gọi là “Xuân Quỳnh của Sông Bé.” Có một hồn thơ dạt dào trong Biên Linh một cách tự nhiên tựa hơi thở, tựa khí trời. Bởi thế, thơ Biên Linh chân thành, giản dị mà tinh tế, sâu sắc như chính con người cô. Nếu liệt kê ra những dấu ấn trong duyên nợ với thơ ca, có lẽ mọi người không khỏi trầm trồ trước những kết quả ấn tượng:

- Giải Nhì thơ “Nét đẹp nhà giáo”,



Bùi Thị Biên Linh (thứ 2 từ trái sang) nhận Giải thưởng.

Ảnh: H. Phương

Sở GD& Hội VHNT Sông Bé, 1985.

- Hai giải chính thức Thơ và Truyện ngắn “Viết về miền Nam sau 10 năm giải phóng”, 1985.

- Giải thưởng “Văn học 1989 - 1990” của Hội VHNT Sông Bé.

- Giải thưởng Văn học viết về Cách mạng tháng 10 Nga của Hội Hữu nghị Việt Xô.

Trong vai trò Hội viên Hội Văn học Nghệ thuật Bình Phước, Biên Linh đã mang nhiều “cái đầu tiên” đến với văn nghệ tỉnh nhà:

- Giải thưởng của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam với tập thơ: “Ý nghĩ ban mai” năm 2017.

- Giải Nhất (trong số 15.271 bài dự

thi), Cuộc thi “Tri ân người Thầy” do Trung ương Đoàn và Báo Sinh viên phối hợp tổ chức (2017).

- Giải thưởng của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam với tập bút kí: “Gửi lại dấu yêu” năm 2019.

Hãy đọc một vài nhận xét về sáng tác của cô qua con mắt tinh tường của những nhà văn, nhà thơ, những nghệ sĩ gạo cội trên cả nước để cùng hình dung về ngòi bút Biên Linh. Nhà thơ Kim Chuông viết: “*Thơ Biên Linh là những hạt phù sa lắng thẳm, tươi mát. Là hoa trái ngọt lành, thơm thảo dọc đôi bờ vừa đi, vừa chiu chặt, dâng hương...*”. Trương Nguyên Việt, tức thi sĩ Châu La Việt thì tự hào: “*Một hạt nhân văn*



Biên Linh trong Lễ ra mắt tác phẩm và 4 tập sách đã xuất bản. Ảnh: H. Phương

học, một thi sĩ đẳng cấp". Hữu Xuân, nhạc sĩ của những bài hát phổ nhạc đi vào lòng người như "Thuyền và biển", khẳng định "*thơ Biên Linh hay, đẹp, dịu dàng và tinh tế, lay động lòng người*" và ông đang phổ nhạc nhiều bài thơ của Biên Linh.

Thơ Biên Linh tựa như lời tâm sự nhẹ nhàng, mà vẫn giữ được cái thi vị của tứ thơ và ngôn từ. Phải có một độ chín về tư tưởng và một hồn thơ "thiên phú", thơ Biên Linh mới có được vẻ đẹp như thế. Càng đọc thơ Biên Linh, ta càng nhận ra rằng: dường như mỗi người đến với thơ ca là bởi cái duyên, làm thơ cũng bởi cái duyên: Duyên

văn chương. Nếu không có được cái duyên ấy, thì làm thơ chỉ là công việc sắp xếp câu chữ mà thôi. Và có cái duyên ấy rồi, những dòng thơ chảy từ ngòi bút Biên Linh có một sức hấp dẫn kì lạ.

Tập Bút kí "Gửi lại dấu yêu" không chỉ ghi lại những kỉ niệm sâu sắc trong cuộc đời cô mà ở đó ta còn chiêm nghiệm được nhiều bài học cuộc sống sâu xa. Thế mới thấy, dù ở cương vị nào, Biên Linh luôn sống hết mình như con ong cần mẫn ngày đêm hút mật ngọt dâng đời.

Tháng 10-2019, cô nghỉ hưu, tạm xa rời bục giảng để dành nhiều thời gian hơn để cháy hết với đam mê văn chương của mình. Thế nhưng, tôi biết rằng, cô vẫn ở đó, truyền cảm hứng và diu dặt bao thế hệ trẻ tiếp tục con đường văn chương. Cô vẫn tham gia tích cực với nhiều đóng góp cho Văn học Nghệ thuật tỉnh nhà. Cô vẫn là "quân sư" cho các đồng nghiệp, học sinh trong những tình huống khúc mắc trong cuộc sống. Tôi tin, bây giờ thực sự là thời khắc để cô tiếp tục cống hiến cho nền Văn học Bình Phước.

Biên Linh xứng đáng là một nhà giáo - nhà thơ, một tấm gương tiêu biểu của đất và người Bình Phước hôm nay ■

Niềm Đam Mê Cháy Mãi Trong Tôi

□ ĐỨC HÒA

Vừa làm Biên tập viên, vừa là một gương mặt MC nổi bật của Đài Phát thanh Truyền hình và Báo Bình Phước. Bên cạnh đó anh cũng là người rất đam mê ca hát, vì thế âm nhạc chính là nguồn năng lượng, để anh viết nên những giai điệu cho riêng mình... “Báo chí và Âm nhạc, là ngọn lửa cháy mãi trong tôi, lan tỏa tình yêu thương đến mọi người”. Đó là những lời bộc bạch của MC Hoài Duy.

ĐẾN VỚI NGHỀ BÁO

Khi nhắc đến MC Hoài Duy, anh em đồng nghiệp đều biết anh là một trong những nhà báo có thâm niên trong nghề. Hoài Duy cho biết, vào năm 1996, anh đang hoạt động văn nghệ tự do tại quê nhà Bình Long, khi đó còn là tỉnh Sông Bé, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh thông báo tuyển dụng Phát Thanh viên, anh liền ghi danh thử sức mình xem sao. Thật bất ngờ anh đã trúng tuyển và được tuyển dụng vào vị trí Phát Thanh viên của Đài Phát thanh Truyền hình Sông Bé. Năm 1997, tỉnh Bình Phước được tái lập, Hoài Duy được phân công về Đài Phát thanh Truyền hình Bình Phước và đã gắn bó với nghề Báo cho đến hôm nay.

Điểm xuất phát của Hoài Duy là một Phát Thanh viên (xướng ngôn) chuyên đọc tin tức cho các chương trình hàng ngày của Đài. Qua nhiều năm thăng trầm với nghề Báo, khi có kinh nghiệm, anh được chuyển qua làm Biên Tập viên chương trình

Văn nghệ và kiêm luôn là người dẫn chương trình cho cả hai lĩnh vực phát thanh và truyền hình. Hiện nay anh là gương mặt nam MC sáng giá chuyên phụ trách dẫn các chương trình Văn nghệ cho Đài Phát thanh Truyền hình và Báo Bình Phước. Hoài Duy cho biết: Tôi cảm nhận làm việc gì cũng phải có duyên với nghề mới khẳng định được vị trí của mình, để luôn cố gắng phấn đấu, tâm huyết với niềm đam mê, và nghề mình đã chọn. Hoài Duy thường xuyên nhận được những lời khen, sự yêu mến của khán thính giả gần xa, nhắn tin làm quen, hay đến tận cơ quan tặng những món quà từ vườn quê có khi là trái mít, sầu riêng hay vài ký chôm chôm, vài ký nhãn... anh ra nhận mà lòng xúc động đến vô cùng. Những điều mộc mạc chân chất ấy, chính là niềm vui, nguồn khích lệ động viên, thật ý nghĩa cho một MC nhà báo. Và có lẽ vì sự ái mộ anh mà giới làm nghề MC tại Bình Phước còn khá vui với nhau rằng: Mời MC Hoài

Duy trong bất cứ chương trình hay sự kiện gì, khách hàng sẵn sàng trả thù lao cho anh cao gấp nhiều lần so với những MC khác mà họ vẫn vui...

ĐẾN VỚI ÂM NHẠC LAN TỎA TÌNH YÊU THƯƠNG

Bên cạnh là một Biên Tập viên, một MC được đồng nghiệp và khán thính giả yêu mến. Hoài Duy còn thể hiện niềm đam mê Âm nhạc đến cháy bỏng. Có lẽ do làm nghề Báo, nên đã giúp cho Hoài Duy đến với lĩnh vực Âm nhạc không mấy trở ngại khó khăn.

Từ nhỏ Hoài Duy đã sống trong một gia đình tuy không có ai theo nghệ thuật, nhưng mọi người đều yêu

ca hát. Đặc biệt là chị hai của anh, thấy em mình có năng khiếu ca hát, nên chị là người thường xuyên tập cho anh hát những ca khúc thiếu nhi. Đến khi trưởng thành, Hoài Duy bắt đầu tham gia rất tích cực qua các phong trào Văn nghệ tại địa phương. Trong quá trình công tác tại Đài, hàng ngày phải hoàn thành tốt công việc chuyên môn được giao, thời gian còn lại Hoài Duy dành hết tâm huyết của mình cho niềm đam mê là sáng tác ca khúc. Có thể nói đó là cả một hành trình thắm lặng, chỉ có một số anh em đồng nghiệp cùng phòng mới biết.

Tình yêu lứa đôi, tình quê hương



MC Hoài Duy và nữ danh ca Phương Dung.

Ảnh: Đ. Hòa

xứ sở và muôn mặt buồn vui của cuộc sống là tấm gương phản chiếu để Hoài Duy trải lòng mình qua những giai điệu, ca từ đầy cảm xúc. Mỗi lần viết xong một bài hát, anh lại chuẩn bị lo kinh phí, rồi tranh thủ những ngày cuối tuần xuống Thành phố Hồ Chí Minh, gặp nhạc sĩ Quốc Vũ, người cùng quê Bình Long (là anh trai của ca sĩ Hồng Ngọc, Khang Việt). Nhạc sĩ Quốc Vũ đã kết nối với các nhạc sĩ và ca sĩ để làm nhạc, thu âm những ca khúc do Hoài Duy sáng tác thành vóc dáng hình hài. Đến nay Hoài Duy đã sở hữu khoảng 50 ca khúc, trong đó có hơn 30 MV. Ngoài một số ca khúc được ca sĩ như Hồng Ngọc, Khang Việt, Diễm Thùy thể hiện, những ca khúc còn lại đều do chính anh thể hiện.

Vào khoảng những năm 2010 khi những cơn bão đổ bộ vào Việt Nam ta gây ảnh hưởng nặng nề đến đồng bào miền Trung, nhìn thấy cảnh tang thương mản trời chiếu đất của người dân anh đã không kìm nén được xúc động và viết nên ca khúc **“Thương lắm miền Trung ơi”** như một lời chia sẻ của người con miền Nam gửi đến đồng bào miền Trung, khúc ruột thương yêu của Việt Nam. Ca khúc **“Thương lắm miền Trung ơi”** khi vừa ra mắt đã nhận được rất nhiều tình cảm của công chúng yêu nhạc và được các ca sĩ chọn thu âm ghi hình. Bản do ca sĩ Anh Thor thể hiện, là một trong ca khúc đạt được

triệu view trên trang Youtube. Cũng ca khúc này đã giúp cho ca sĩ Phương Anh, Á quân thần tượng Bolero 2016, đoạt giải Mai Vàng do Báo Người Lao động tổ chức năm 2020.

Vào trung tuần tháng 10 năm 2022, Hoài Duy đã tổ chức đêm nhạc, chủ đề **“Thương lắm miền Trung ơi”**, tại Phòng trà Vinh Tuấn, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh. Với sự góp mặt của các ca sĩ: *Sa Huỳnh, Ân Thiên Vy và Tuấn Khương, Nguyễn Thành Viên...* đặc biệt trong đêm nhạc này với sự có mặt của nữ danh ca *Phương Dung*. Đêm nhạc đã diễn ra thành công tốt đẹp và nhận được rất nhiều tình cảm của khán thính giả. Qua đây Hoài Duy cũng đã kịp thời sáng tác một ca khúc mới **“Thương khúc ruột miền Trung”** được giới thiệu trong đêm nhạc, và đã quyên góp được một chút tiền nhỏ ủng hộ bà con miền Trung trong cơn bão lũ vào đầu tháng 10-2022.

Sau hơn 20 năm làm Biên Tập viên, người dẫn chương trình phát thanh truyền hình. Đến nay Hoài Duy vẫn giữ nguyên ngọn lửa đam mê với nghề Báo, với Âm nhạc. Mọi người khi gặp anh cảm nhận dường như Hoài Duy, vẫn ở độ tuổi thanh xuân như ngày nào... Anh chia sẻ: Tình yêu nghề Báo và Âm nhạc, đối với tôi là trên hết. Mỗi ngày trôi qua, được làm công việc mình yêu thích, được hòa mình vào cuộc sống, để lan tỏa tình yêu thương với mọi người, đó là niềm vui, niềm hạnh phúc không gì bằng ■

Khuê Việt Trường

Biển - Ngày Cuối Năm

*Dùng dằng mãi con sóng kia cũng mới
Bờ cát kia cũng xóa những yêu vì
Dấu chân nào để lại đã vô vi
Cộng rêu lạ dạt trôi về chợt nhớ*

*Con đường ấy có bao nhiêu ảo mộng?
Có bao lời thề thốt giữa mệnh mông?
Con đã tràng ngơ ngác giữa ngày Đông
Còn, mắt đỏ đã vùi trong tường tiếc*

*Biển không nói mà sao buồn bã thế?
Bạc cả nỗi buồn vỗ ghềnh đá mãi mê?
Con ốc nhỏ vùi trong lòng nỗi nhớ
Đã bỏ đi đâu quên cả lối về?*

*Anh đứng đó, ngày cuối năm - với biển
Tờ lịch cuối cùng rơi xuống giữa ngày xưa.*



Trần Văn Lợi

Tết Sớm Trường Sa

*Trong đất liền đang đợt rét cuối Đông
Ngoài Trường Sa đã mùa xuân Tết sớm
Chim hải âu mở hội vui chao lượn
Đón chuyến tàu từ đất mẹ ra thăm.*

*Bánh mứt, hạt dưa, gạp nếp, lá dong...
Đảo tươi thắm những cành mai, chậu cúc
Tờ báo Xuân giấy tỏa thơm mùi mực
Cùng bao nhiêu lời chúc của đất liền.*

*Dù bận rộn thế nào cũng chẳng hề quên
Nên mọi năm Trường Sa đều Tết sớm
Những người lính vững lòng canh giữ biển
Trong yêu thương của cả nước hướng về...*

Lê Thành Văn

Lính Đảo Hát Tình Ca Chiều Cuối Năm

*Chiều cuối năm lính đảo hát tình ca
Trong lời hát nghe đắm sâu vị mặn
Trong lời hát nỗi nhớ nhà da diết
Ngực đảo chung chiêm nở sắc hoa vàng*

*Người em gái từ đất liền ra thăm
Cảm ơn gió chiều nay mềm đến lạ
Cảm ơn sóng chiều nay đa tình quá
Cảm ơn sắc trời vời vợi mắt yêu thương*

*Đàn lên dây, nhịp khúc vắn vương
Tình ca chiều cuối năm thành hợp xướng
Miệng em hát mà mắt em rơm rớm
Thương lắm người ơi lính đảo xa nhà*

*Chiều cuối năm đảo dậy khúc tình ca
Phong ba nở hoa tặng người em gái
Người lính trẻ trên môi thắm nhắc mãi
Mai em về, đảo vắng đến mênh mang*

*Bản tình ca vẫn tha thiết điệu hồn
Nơi tiếng sóng dạt dào chiều giáp Tết
Ai gửi lòng ai, biển thẳm thì kể tiếp
Vời mùa Xuân đất nước đẹp xanh màu...*

Lê Anh Phong

Thơ Tình Nơi Đầu Sóng

Thơ tình

Đầu sóng Trường Sa

Gửi theo nắng ấm

Mặn mà lòng anh

Dạt dào

Tình biển mông mênh

Gói trong

Nghiêng ngả, chông chênh đất trời.

Đất liền xa

Mến yêu ơi

Sóng lừng, sóng nổi

Vỗ lời yêu thương

Thơ tình

Ngát mộng trùng dương

Mà chân mộc

Nét đời thường, ơi em.

Nghìn trùng

Cuộn sóng từng đêm

Cuộn lòng anh

Gửi trao em tháng ngày

Say trời, say biển

Ngất ngây

Chung chiêm ngọn sóng

Mãi lay ráo bờ.

Biển hòa nhạc

Sóng đề thơ

Ân tình như biển với bờ, em ơi

Sóng lừng

Rón biển neo lời

Xôn xao sóng nổi

Bời bời nhớ thương.

Tình anh

Sóng dậy trùng dương

Tình em

Bến đợi khiêm nhường, thủy chung!

10 CÂU NÓI BẤT HỦ CỦA BÁC HỒ VỀ ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG LUÔN VỆNG NGUYÊN GIÁ TRỊ

1. Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông
Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc
Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính
Thiếu một mùa, thì không thành trời
Thiếu một phương, thì không thành đất
Thiếu một đức, thì không thành người.
2. Cần, Kiệm, Liêm, là gốc rễ của Chính. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có cành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn. Một người phải Cần, Kiệm, Liêm, nhưng còn phải Chính mới là người hoàn toàn.
3. Học cái tốt thì khó, ví như người ta leo núi, phải vất vả, khó nhọc mới lên đến đỉnh. Học cái xấu thì dễ, như ở trên đỉnh núi trượt chân một cái là nhào xuống vực sâu.
4. Cần mà không Kiệm thì làm chừng nào xào chừng ấy. Cũng như một cái thùng không có đáy, nước đổ vào chừng nào, chảy ra hết chừng ấy, không lại hoàn không.
5. Không có đạo đức cách mạng thì tài cũng vô dụng.
6. Đạo đức, ngày trước thì chỉ trung với vua, hiếu với cha mẹ. Ngày nay, thời đại mới, đạo đức cũng phải mới. Phải trung với nước. Phải hiếu với toàn dân, với đồng bào.
7. Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài và gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ vẻ vang.
8. Mình đối với mình: Đừng tự mãn, tự túc; nếu tự mãn, tự túc thì không tiến bộ. Phải tìm học hỏi cầu tiến bộ. Đừng kiêu ngạo, học lấy điều hay của người ta. Phải siêng năng tiết kiệm.
9. Những người trong các công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng Cần - Kiệm - Liêm - Chính thì dễ trở thành hủ bại, biến thành sâu mọt của dân.
10. Tự mình phải Chính trước, mới giúp được người khác ■

(Sưu tầm)

NGƯỜI CHIẾN SĨ ẤY

□ BÙI DUY PHÚC



Lãnh đạo thành phố Đồng Xoài trao tặng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng cho ông Lý Văn Thừa (thứ 5 từ bên phải).
Ảnh: D. Phúc

Cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức của Hồ Chí Minh là cuộc vận động lớn của Đảng nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước của cán bộ, đảng viên và nhân dân cả nước. Đồng thời, cuộc vận động còn thể hiện tình yêu thương, kính trọng, ngưỡng mộ, tôn vinh của cả dân tộc với vị cha già kính yêu Hồ Chí Minh. Trong những năm qua đã có nhiều cá nhân điển hình tiêu biểu trong việc học tập và làm theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách của Bác Hồ cần được tôn vinh và nhân rộng. Đảng viên Lý Văn Thừa là một tấm gương như thế.

Ông Lý Văn Thừa sinh năm 1940 tại An Tây - Bến Cát - Bình Dương (thuộc tỉnh Sông Bé trước đây). Ông sinh ra trong một gia đình có truyền thống cách mạng. Năm 1959, Ông Lý Văn Thừa tham gia cách mạng, gia đình ông được lấy làm cơ sở mật của cán bộ địa phương. Ông nhận nhiệm



vụ làm giao liên cho các cơ sở cách mạng của ta. Những thông tin chính xác ông cung cấp về địa điểm, hoạt động càn quét của Mĩ, Ngụy đã góp phần đảm bảo an toàn cho các cơ sở cách mạng và cán bộ của ta. Năm 1960, ông tham gia lực lượng vũ trang tập trung của xã An Tây. Năm 1961, ông bị thương trong một trận chống càn ở địa phương. Ông giữ chức Bí thư xã Đoàn An Tây từ năm 1963 đến năm 1965 với nhiệm vụ vận động, tập hợp, bồi dưỡng lực lượng cách mạng cho cách mạng.

Năm 1966, ông nhận nhiệm vụ mới tại Ban An ninh Vũ trang Phân khu 5 với cấp bậc Trung úy Công an. Để chuẩn bị cho chiến dịch Mậu Thân 1968, Ông được Đảng rút về làm Phó ban An ninh R (Ban An ninh miền Nam). Ông được đổi tên thành Lý Quốc Trung phụ trách mũi trưởng mũi 1 với nhiệm vụ

tiếp quản quận I của Sài Gòn trong chiến dịch Mậu Thân năm 1968. Năm 1970 Ban Diệp báo miền Nam được thành lập. Ông nhận nhiệm vụ làm Trưởng ban Bảo vệ Diệp báo miền Nam. Năm 1971 đội 50 của Diệp Báo miền Nam

thành lập. Ông Lý Quốc Trung được chuyển về hoạt động tại địa bàn T2 thuộc Sài Gòn - Gia Định với chức vụ là Trưởng ban Liên lạc phụ trách móc nối các cơ sở mật của thành phố Sài Gòn ra học tập, giao nhiệm vụ chuẩn bị cho chiến dịch Hồ Chí Minh. Năm 1974 Ban An ninh miền Nam đã rút ông về tăng cường cho Công an tỉnh Sông Bé. Khi tỉnh Sông Bé thành lập Tiểu đoàn An ninh Vũ trang, đảng viên Lý Quốc Trung giữ chức Phó ban An ninh với nhiệm vụ là Mũi trưởng Mũi 1 tiếp quản tỉnh Sông Bé trong chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975. Sau khi thống nhất đất nước, ông phụ trách mảng Giao thông trong Công an tỉnh Sông Bé. Trong quá trình hoạt động cách mạng, đảng viên Lý quốc Trung luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình và có nhiều đóng góp cho đất nước. Để ghi nhận, tôn vinh công lao, đóng góp của ông cho Đất nước, đảng

viên Lý Quốc Trung đã được Đảng, Nhà nước trao tặng Huân chương Chiến công hạng Nhất, Huân chương Quyết thắng hạng Nhất, Huy chương Chiến sĩ Vẻ vang hạng Ba, Kỷ niệm Chương Vì sự nghiệp tình Báo và nhiều Bằng khen khác...

Năm 1977 ông chuyển công tác về Công ty Cao su Đồng Phú với chức vụ Bí thư Chi bộ Nông trường Cao su Tân Thành. Ông tiếp tục có những đóng góp cho ngành Cao su, góp phần cải thiện đời sống công nhân cao su của tỉnh Sông Bé. Năm 1988 ông nghỉ hưu theo chế độ với chứng nhận thương binh 4/4. Trở về với cuộc sống đời thường, thương binh Lý Quốc Trung tiếp tục tham gia vào công tác chính quyền địa phương ở xã Tân Thành và có những đóng góp không nhỏ làm thay đổi đời sống của nhân dân trong xã. Năm 1992 đời sống nhân dân còn khó khăn, phương tiện đi lại thiếu, đường sá hư hỏng nặng, trường học lại xa, để tạo điều kiện thuận lợi cho việc học hành của các cháu thiếu nhi, ông Lý Quốc Trung đã tự nguyện hiến đất trên mặt đường Quốc lộ 14 để xây trường cho học sinh Tiểu học. Năm 1999 nhận thấy đời sống nhân dân trong ấp còn khó khăn, Ông đã đứng ra thành lập Hợp tác xã Nông nghiệp kiểu mới nhằm cải thiện đời sống, kinh tế của

nhân dân trong ấp. Mô hình kinh tế đã phát huy ưu điểm và trở thành điển hình cho phong trào xây dựng Nông Thôn mới. Bản thân ông Lý Quốc Trung đã vinh dự nhận được 5 Bằng khen của UBND tỉnh. Liên tục trong 2 năm 2018, 2019 ông được UBND thành phố Đồng Xoài công nhận là Người công dân kiểu mẫu.

Hiện nay, Ông Lý Quốc Trung đã bước sang tuổi 83, vẫn vui vẻ, hoạt bát, minh mẫn và hạnh phúc bên con cháu và gia đình. Khi được hỏi về dự định của ông trong tương lai ông nói: ***“Tôi phải sống thật khỏe, thật vui để làm gương cho con cháu và đóng góp một phần công sức còn lại cho cuộc đời”***. Ngày 7 tháng 11 năm 2022 niềm vui và hạnh phúc đến với gia đình ông Lý Quốc Trung khi ông được Thành ủy thành phố Đồng Xoài trao tặng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng.

Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng là một minh chứng, sự ghi nhận, tôn vinh của Đảng và Nhà nước cho những cống hiến của người chiến sĩ tình báo trung kiên Lý Quốc Trung cho đất nước. Đảng viên Lý Quốc Trung xứng đáng là một tấm gương sáng, là một cá nhân điển hình trong cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, phong cách đạo đức Hồ Chí Minh để xã hội tôn vinh và noi theo ■

BẢO TÀNG CHIẾN DỊCH ĐƯỜNG 14 - PHƯỚC LONG, NƠI THƯỜNG LÂM VĂN HÓA Ý NGHĨA

□ ĐINH NHO DƯƠNG



Bảo tàng Chiến dịch Đường 14 - Phước Long.

Ảnh: N. Dương

Bảo tàng Chiến dịch Đường 14 - Phước Long tiền thân là Nhà Truyền thống huyện Phước Long, được xây dựng từ năm 2002, đến năm 2014 được nâng cấp xây dựng với quy mô lớn hơn và năm 2018 được chuyển thành Bảo tàng Chiến dịch Đường 14 - Phước Long. Từ đó đến nay, mỗi năm Bảo tàng đã đón hàng chục ngàn du khách trong và ngoài tỉnh đến tham quan, nghiên cứu.

Không gian trưng bày của Bảo tàng gồm trưng bày trong nhà và trưng bày ngoài trời. Không gian ngoài trời trưng bày các hiện vật thể khối lớn, các hiện vật chủ yếu là khí tài, vũ khí và phương tiện vận chuyển phục vụ cho Chiến dịch Đường 14 - Phước

Long. Không gian trưng bày trong nhà gồm tầng trệt trưng bày về Chiến dịch Đường 14 - Phước Long và tầng 1 trưng bày về vùng đất, văn hóa và con người Phước Long.

Không gian trưng bày ngoài trời là địa điểm tham quan hấp dẫn bởi các hiện vật thể khối lớn như máy bay C123 và F5E, xe tăng T34 và xe tăng M48, pháo 105mm, phà, bôn... để khách tham quan có thể check in nhằm tạo cho mình những hình ảnh đẹp. Bên cạnh đó, đây là địa điểm thu hút người dân sinh sống lân cận đến để dạo bộ, nghỉ ngơi sau giờ làm việc vào buổi chiều và buổi sáng.

Đối với không gian trưng bày về Chiến dịch Đường 14 - Phước Long,

đây là nội dung chính của Bảo tàng. Tại đây, Bảo tàng trưng bày các hình ảnh, hiện vật và tài liệu theo tiến trình của chiến dịch như tình hình giữa ta và địch, công tác chuẩn bị, diễn biến, kết quả và những đóng góp của quân và dân Phước Long trong Chiến dịch. Các hình ảnh, hiện vật và tài liệu được trưng bày theo nhiều hình thức khác nhau. Hiện vật thể khối lớn được tập trung thành từng cụm hoặc bố trí theo các mô hình. Hiện vật có kích thước vừa và nhỏ được trưng bày trong tủ hoặc cố định trên đài trưng bày. Hình ảnh, tài liệu và hiện vật trưng bày được bố trí đèn chiếu ảnh, chiếu điểm tạo cho người xem có thể quan sát được ở các góc, cạnh khác nhau. Ngoài ra, tại không gian trưng bày về Chiến dịch Đường 14 - Phước Long, Bảo tàng bố trí một Sa bàn về các trận đánh, các mũi tiến công của quân và dân ta và phim tư liệu giới thiệu về Chiến dịch để phục vụ khách tham quan.

Về không gian văn hóa, vùng đất và con người Phước Long được trưng bày tại tầng 1 của Bảo tàng. Tại không gian trưng bày này, Bảo tàng sử dụng các hình ảnh hiện vật và tài liệu khoa học phụ đề giới thiệu tổng quan về lịch sử, vùng đất, con người, văn hóa Phước Long và những thành tựu nổi bật từ sau ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước cho đến nay. Trong đây, điểm nổi bật trong trưng bày về văn hóa là

Bảo tàng đã tái hiện lại theo tỉ lệ 1/1 về một góc nhà ở truyền thống của người S'tiêng Phước Long. Ngoài ra, tại đây cũng tái hiện về sinh hoạt đời thường cũng như trong lao động sản xuất của người S'tiêng Phước Long bằng 03 tượng người theo tỉ lệ 1/1 với đầy đủ các trang phục, trang sức và các công cụ lao động cũng như vật dụng sinh hoạt kèm theo.

Bảo tàng Chiến dịch Đường 14 - Phước Long sau khi được nâng cấp từ Nhà Truyền thống thị xã Phước Long đã trở thành nơi thường lãm văn hóa ý nghĩa của người dân thị xã Phước Long nói riêng và của khách tham quan trong và ngoài tỉnh nói chung. Theo ông Nguyễn Hùng Minh - Chuyên viên phụ trách Bảo tàng Chiến dịch Đường 14 - Phước Long (Phòng Văn hóa, Thông tin thị xã Phước Long) cho biết, hàng năm có hơn 10 nghìn lượt khách đến với Bảo tàng để tham quan, nghiên cứu và học tập. Đối tượng tham quan chủ yếu là các em học sinh của các trường học trong thị xã, cựu chiến binh, cán bộ, chiến sỹ và Nhân dân thị xã Phước Long cũng như khách tham quan trong và ngoài tỉnh.

Được biết, trong thời gian tới UBND thị xã Phước Long sẽ sử dụng diện tích của Đài Phát thanh thị xã để mở rộng không gian trưng bày ngoài trời của Bảo tàng. Đây là tin vui với khách tham quan ■

Yêu Lắm Cây Điều Quê Hương

□ NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tháng 12 về, tầm này tiết Đông vừa ngấp nghé, cái lạnh lạnh thú vị khê khàng len vào từng thớ thịt, từng đợt gió rào rạt cuốn theo bao nhiêu lá vàng, như muốn cuốn phăng hết những cũ cang của năm cũ, mở ra một niên mới với nhiều hy vọng mới...

Về quê, tôi miên man hoài niệm về con đường bao nhiêu năm đi học xa nhà. Vẫn con đường đó nhưng nay rộng rãi thoáng đảng, trải nhựa phẳng lỳ. Vẫn khung cảnh bên đường như thuở nào nhưng thấp thoáng sau tán điều là những ngôi nhà tầng khang trang, ngoài đường xe ô tô, xe máy ngày một nhiều hơn. Những chiếc xe thô sơ chở nông sản, xe đạp thồ nay không thấy nữa... Niềm vui lâng lâng khi bắt chợt hương điều chín ủa đến. Ôi, điều chín! Bao la là điều chín, chùm chùm lúc lỉu, quả quả bóng mây mong nước trĩu cành như đang vẫy chào tôi, người bạn nhà nông thân thương lâu ngày mới trở lại.

Hẳn nhiều người biết đến hạt điều Bình Phước. Tôi cũng chắc rất nhiều người đã thưởng thức hạt điều rang muối, hạt điều rang bơ và một số bánh kẹo được làm từ hạt điều. Lâu nay người ta biết Bình Phước là thủ phủ của cây điều nhưng mấy ai biết rõ về quả điều, hạt điều.

Quả điều cũng ngộ nhất trong các loại quả. Mỗi quả điều chỉ một hạt duy nhất, hạt không nằm trong ruột quả mà

lại lộ lộ ra ngoài. Vì vậy nên có người gọi nó là “đào lộn hột”. Tạo hoá bị lộn gì đấy chẳng? Không lộn đâu, tạo hoá muốn người nông dân thu hoạch mau lẹ, cầm quả vụn, hạt đã rời ra khỏi trái, gom lại, cho vào bao mang đi bán. Tôi chưa thấy thu hoạch gì nhanh như điều. Rung, khều hoặc để trái chín tự rụng... ta chỉ đi lượm, vụn bỏ bao rồi đi bán ngay, tiền nong rủng rỉnh đầy túi.

Cây điều thân gỗ, thân cành sần chắc dẻo dai. Tháng 10, tháng 11 điều bắt đầu đơm bông. Hoa điều lắm lắm li ti với màu tím nhạt phơn phớt xen sắc trắng, hương thoang thoảng như có như không, thế nhưng những chú ong mật thật tinh nhận ra ngay đến hút mật từ rất sớm.

Những quả điều non vừa tượng hình trông thật lạ mắt. Quả bé xíu nhưng đeo cái hạt to tướng có hình dấu hỏi bầu bình. Ban đầu hạt to, quả nhỏ... dần dần chúng đổi vai cho nhau thật tài tình ngộ nghĩnh. Điều đậu thành chùm, nơi đầu cành. Những quả điều lớn dần, những hạt điều cũng lớn phồng phao rất nhanh. Khi đã đủ độ



lớn, những chiếc hạt này chững lại, sắt gọn và chắc cứng mặc cho quả càng ngày càng phình to ra, càng chín càng mọng nước. Gọi là “Quả điều vàng” nhưng thực ra nó có hai màu chủ đạo là vàng cam và đỏ. Người nông dân quê tôi chả ai để ý quả màu gì, chỉ lưu tâm giống nào năng suất mà thôi.

Hiện tại, nhà vườn chỉ thu lấy hạt, quả điều vút lẩn lóc khắp vườn. Chưa biết dự án chế biến quả điều làm nước giải khát bao giờ thì đưa vào thực hiện, nhưng những ai là con nhà vườn đều biết thưởng thức quả điều chín: Ăn sống, cuốn bánh tráng, kho cá, làm nước chấm, nấu canh... Món nào cũng ngon, đã ăn rồi mà nghe hương điều là ghiền.

Có dịp về quê ăn Tết, đây cũng là lúc cây điều vào vụ thu hoạch, hương điều thơm đặc quánh cả khoảnh đồi. Cây điều đồng loạt vào mùa, khoe những chùm điều chín đỏ tươi hoặc vàng ươm mọng nước đung đưa, đầy hương loang xa trong gió. Trái điều giòn ngọt, chan chất. Ăn nhiều trái điều dễ bị khé cổ, khàn tiếng nhưng trẻ con nhà vườn đứa nào cũng thích ăn quả điều chấm muối ớt. Ghiền đến nỗi, bây giờ đã là bà mẹ của 2 đứa trẻ lớn, tôi vẫn thích ăn trái điều. Người lớn thì thích xắt quả điều chín làm rau ghém, trộn với ít lá tía tô, húng quế, diếp cá, lá xoài non, đĩa lười heo hoặc tai heo luộc chấm mắm nêm... chao ôi ngon không thể tả. Quả điều ương ương kho với cá ăn rất ngon. Cá ướp sẵn gia vị, xếp một lớp điều đã vắt bớt

nước, một lớp cá, kho nhỏ lửa riu riu cho đến khi quả điều quánh lại, ăn cá đã ngon, ăn lát điều càng ngon hơn. Điều làm hết mùi tanh của cá, còn mỗi mùi điều quyến rũ lắm.

Quả điều chín đã theo một số nhà vườn về phố, mùa trái chín, trái điều đã có mặt ở một số chợ giúp người nhà quê như tôi lên phố lâu ngày đỡ nhớ điều, đỡ nhớ quê.

Điều một năm một vụ, đây là loại cây dễ trồng, không tốn công chăm sóc nhiều. Ngày nay áp dụng khoa học kỹ thuật, nhà vườn cho cây ra hoa đậu trái như ý nên sản lượng, chất lượng hạt điều đều tăng nhiều. Hạt điều xuất khẩu đi khắp nơi trên thế giới mang lại nguồn thu đáng kể nên ở quê mà nhà tàng, xe hơi là điều bình thường ở Bình Phước. Người ta ví quả điều là vàng ròng cũng chẳng sai tí nào!

Đến mùa điều, được vào vườn điều chơi, chụp ảnh với chùm điều chín, thưởng thức mùi hương, nhắm nháp vị chan chất giòn ngọt của điều là cả một vùng ký ức trỗi dậy. Một tuổi thơ tròn ngủ trưa kéo nhau ra vườn điều nướng hạt mà không biết mùi khen khét của hạt điều cháy vỏ đã nhanh nhẩu “con ở bụi này”. Khi nướng hạt, dầu của hạt điều cháy phừng phừng bốc lên cao khét lẹt, nhưng bên trong lớp vỏ đen thui kia là một cái nhân hạt vàng bóng, giòn, thơm và béo đặc trưng của hạt điều Bình Phước, chao ôi, nó ngon và thơm, thơm đến tận giấc ngủ mấy mươi năm sau tôi vẫn còn mơ thấy và ngỡ mình như đang ở vườn nhà! ■

Hoa Đại

“Hoa tự mọc bên đường thấy đẹp thì chụp, dù không biết nickname của em!”

Dòng cảm nghĩ vui tôi đăng trên Facebook kèm với bức ảnh về một loài hoa đại khi thấy chúng mọc bên đường lô cao su gần trường học. Hoa ấy quen lắm. Hơi giống với mào gà lửa nhưng không phải màu đỏ, hay vàng như ta thường gặp. Bông cũng không xòe nở ra như loại mào gà búa vẫn thấy. Cũng không tím hay trắng hẳn như một số loại mào gà búa kia.

Bài đăng lên không lâu bạn bè viết hơn chục bình luận giải đáp. Đúng như tôi dự đoán, nó cũng là mào gà nhưng được gọi là mào gà đuôi nheo hay còn gọi là mào gà trắng, một số người thì gọi thẳng chúng là mào gà đại. Vậy là tôi đã tìm được tên cho em ấy. Vui như hồi thanh niên biết được tên, số điện thoại của một cô gái.

Hoa đại xứ tôi nhiều lắm. Mỗi loài có một điểm nổi bật mà loài khác không có. Hoa đại dĩ nhiên không

□ HỒ ĐÌNH HIỆP

có giá trị kinh tế như hoa nhà trồng, nhưng từ bao đời nay chúng vẫn nở như là một sứ mệnh.

Hoa đại làm đẹp thêm cho quê hương. Dọc đường làng bao giờ cũng còn đất để hoa cỏ đại mọc. Đất dù không nhiều nhưng cũng có chỗ để bọn chúng chen chúc sống và hòa thuận với nhau theo cách của tự nhiên. Cỏ vẫn là loài tham nhất, bởi chúng là “con ruột của mẹ Đất”. Chúng bò ở bất cứ đâu có thể và giành lấy đất tốt. Nơi nào ít cỏ thì hoa đại chen vào. Có loài hoa đại may mắn hơn khi hạt giống rơi vào chỗ đất tốt, gặp điều kiện thuận lợi nên nảy mầm sớm khi cỏ chưa kịp mọc cạnh tranh. Chúng vươn lên mạnh mẽ, rồi sau đó lấn át cỏ.

Hoa đại khỏe nhất phải kể đến mắc cỡ. Dù là loài có gai nhưng chúng vẫn được nhiều người ưu ái khi gọi bằng cái tên kiêu diễm và được nhắc đến trong bài hát **“hoa trinh nữ”**. Có lẽ



Ảnh: TL

chàng nhạc sĩ kia quá lãng mạn khi gọi đó là “loài hoa biết xếp lá ngây thơ”. Thật ra trình nữ xếp lá lại là để gai lộ ra và lá non của chúng được bảo vệ. Vậy mà người đời cứ cho rằng chúng “mắc cỡ”. Dân làm vườn dĩ nhiên là ghét loại này nên họ tìm mọi cách để diệt. Tuy nhiên, bản tính mạnh mẽ, dễ phát tán, chúng vẫn là loài hoa “sống dai” ở thôn quê. Với màu hồng phấn tự nhiên, hoa nở bung đều thành hình cầu có một không hai nên trình nữ vẫn rất được xem là loài hoa đại bắt mắt.

Loài hoa đại thứ hai được xem là mạnh mẽ phải kể đến hoa cỏ may. Thực ra từ trong tên gọi, đặc điểm “cỏ” của chúng đã được nhấn mạnh sau từ “hoa”. Có lẽ ta quen gọi đó là hoa khi bộ phận này của chúng cố bám theo người để phát tán dù hạt. Chúng lan nhanh là nhờ vậy. Có khi chúng chiếm lĩnh cả bãi đất trống. Hoa cỏ may không có gì nổi bật về màu sắc so với các loại cỏ có bông khác nhưng khi nhìn cả đám cỏ may óng mượt tua tủa vươn lên trong sắc nắng huy hoàng thì ai cũng muốn ngắm. Nếu có người chưa biết đến cái tính “nhây” hay bám vào quần áo của chúng mà bước vào đám cỏ để ngồi chơi hoặc chụp hình thì ôi thôi phải ngồi gỡ những “mũi kim của cô thợ may si tình” kia đến phát mệt. Nhắc đến đây ta lại nhớ đến câu chuyện “Sự tích hoa cỏ may”. Chuyện kể về người vợ chung tình gặp ai cũng níu kéo hỏi thăm tin tức của chồng khiến ta yêu thêm loài hoa cỏ này.

Hoa đại còn là niềm vui của trẻ

nhỏ, nhất là với hoa xuyên chi. Xuyên chi hấp dẫn các em nhỏ vì có thể dùng chúng kết thành “vòng nguyệt quế”. Trẻ con có hiểu vòng nguyệt quế là gì đâu, cứ thấy cái gì đẹp đội lên đầu như là cô dâu hay là hoa hậu là thích rồi. Bé nào nếu không muốn làm “cô gái rừng xanh” thì chỉ cần cài một hai bông xuyên chi lên tóc là cũng đủ ra dáng dịu dàng đầm thắm. Hoa còn được các em nhỏ hái về chơi trò mua bán, chưng cúng, tặng “thầy cô” của chúng trong các trò đóng vai.

Hoa đại còn có thể dùng làm thức ăn và vị thuốc mà hoa cút lợn là một điển hình(!) Ở quê tôi người ta vẫn quen gọi chúng là “cỏ hôi”. Bé Huyền, một đồng nghiệp trẻ của tôi hàng ngày vẫn đi hái lá về giã uống để trị viêm xoang. Tôi thì thích hái ngọn về luộc ăn cùng với các loại rau khác như chùm bao, càng cua,... Khi ăn, một mùi hương thuốc Nam nhẹ nhàng thoang thoảng cho ta cảm giác khoái khẩu. Lâu lâu có dịp đi ngang những đoạn đường có hoa cút lợn trổ bông trắng xóa, lốm đốm trông cũng thích mắt như thể được ngắm hoa tuyết ở xứ nóng.

Thế đấy, hoa đại không chỉ đẹp mà còn gắn bó với cuộc sống của dân quê nên trong kí ức của mình, người nông thôn vẫn dành riêng một góc cho chúng. Để rồi từ đó hoa đại đi vào bữa cơm, chén thuốc,... Và hơn hết, hoa đại hiện hữu trong bức tranh quê, trong đời sống tinh thần của người dân như một vẻ đẹp bình dị không thể thiếu được ■

Hương Quê Ươm Mầm Tùng Trang Viết

□ DUY HIẾN

Tốt nghiệp Trường Cao đẳng Sư phạm Bình Phước, sau đó, Nguyễn Thị Hằng học tiếp Đại học Sư phạm Huế ngành Ngữ văn. Trong thời gian học, Hằng đã có nhiều bài viết đăng trên Báo Phụ nữ Thủ đô, Phụ nữ Việt Nam, Báo Giáo dục & Thời đại... Ra trường, cô vẫn đam mê cháy bỏng viết Văn, viết Báo và đã có nhiều bài đăng ở báo Vietnamnet và một số báo khác. Năm 2010, Nguyễn Thị Hằng được giải “Nhà giáo tâm huyết” với tác phẩm *Cây xương rồng trên cát* do Đài truyền hình HTV7 (TP. Hồ Chí Minh) tổ chức.

Là giáo viên dạy Văn khối 7,8 trường Trung học Cơ sở (THCS) Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, cô giáo Hằng lại viết thêm những trang văn, trang báo về quê hương, con người Bình Phước - Nơi có Căn cứ Tà Thiết, Nhà Giao tế, Bồn xăng và nhiều khu Di tích Lịch sử Văn hóa vùng miền, chứng tích đấu tranh trong công cuộc giữ nước..., thì những áng văn chương của cô giáo Hằng càng sâu đậm thiết tha hơn đúng với nghĩa tình đất - người Bình Phước và huyện biên giới Lộc Ninh nói riêng. Như tác phẩm *Về với cội nguồn Tà Thiết, Hát mãi về anh người chiến sĩ quân hàm xanh, Xuân Nhâm Dần đang đến, Tình người trong tâm dịch...* Trong số đó có tác phẩm *Hát mãi về anh người chiến sĩ quân hàm xanh, Xuân Nhâm Dần đang đến và Về với cội nguồn Tà Thiết* đã đăng trên Tạp chí Văn nghệ Bình Phước.

Cô giáo Hằng tâm sự: “Trong cuộc sống, mỗi người có một đam mê. Riêng tôi đam mê không chỉ đơn giản là một sở thích mà nó là tình yêu cháy bỏng đến một lĩnh vực văn chương. Bởi vì qua văn chương tôi được trải lòng sống đúng với tình yêu, đam mê của mình và được là chính mình. Nhờ có văn chương mà chúng ta thanh lọc tâm hồn, lắng lòng mình cảm nhận cái hay cái đẹp xung quanh ta, không bị cuốn theo dòng xoáy của cơm áo, gạo tiền, không đi theo những gì đã vạch sẵn và phụ thuộc vào người khác”.

Viết về người lính biên cương đang ngày đêm canh giữ phen dậu Tổ quốc thiêng liêng, giai điệu văn chương của cô giáo Hằng vừa mạnh mẽ vừa thiết tha cảm xúc. Cô nghĩ, trong tâm hồn mỗi người lính biên phòng, tình yêu biên giới luôn là phần sâu sắc không có gì thay thế được. Mỗi dòng suối, ngọn núi, con sông ở đây, dù bé nhỏ



đến đâu cũng là máu thịt của Tổ quốc, là tài sản vô giá ông cha ta để lại.

Có chồng là sĩ quan biên phòng, cô giáo Hằng thấu hiểu hết những khó khăn vất vả và hy sinh thầm lặng của người lính biên phòng phải vượt qua. Đồn Đắc Ka nơi chồng cô đang công tác nằm giữa rừng Quốc gia Bù Gia Mập, nơi vùng rốn của sốt rét rừng. Khi đêm xuống ở rừng sâu, bóng tối đặc quánh chỉ nghe âm thanh vo ve của muỗi, tiếng gãi sốt soạt của các chiến sĩ khi bị muỗi, bị vắt cắn. Tiếng côn trùng rả rích trong đêm khuya cùng với tiếng xào xạc của lá cây rừng.

Trong nạn dịch Covid-19, dù ở trường, cô giáo Hằng vẫn đau đầu đau trái lòng cùng các chiến sĩ biên phòng trên chốt chặn vùng biên, cửa khẩu; trong mỗi khu dân cư bảo vệ sức khỏe, tính mạng nhân dân. Lời văn của cô giáo Hằng bình dị chân chất mà sâu đậm tình người, sự cống hiến thầm lặng của cán bộ, chiến sĩ biên phòng. Nhiệm vụ thiêng liêng của Tổ quốc lên hàng đầu. Có cán bộ, chiến sĩ cha mẹ mất không thể về chịu tang. Nhiều chiến sĩ vợ sinh con không thể về thăm. Có chiến sĩ trẻ phải hoãn cưới lần một, lần hai để bám chốt cùng đồng đội trên mọi nẻo đường biên giới.

Mỗi mùa đến và đi qua để lại nhiều dư âm ngọt ngào, thanh khiết, cảm xúc luôn đọng lại mãi trong trái tim mỗi người. Để ta càng yêu hơn, trân quý hơn thiên nhiên, đất và người nơi ta sinh sống, lao động và công tác. Hãy lắng nghe giai điệu mùa xuân của cô giáo Nguyễn Thị Hằng trích tản văn “Nhâm Dần đang đến” trong số báo Xuân Văn nghệ Bình Phước... *Chuyến*

tàu thời gian đang đến vào sân ga cuối năm. Những chiếc lá lộc vùng trước hiên nhà đang rón rảng gọi nhau rút xuống nền thời gian như những nhịp đời hối hả. Xa xa, trong cái tiết se lạnh của bầu trời tháng Chạp. Chứa Xuân đã bận rộn sửa soạn xiêm áo để chuẩn bị đi đón Xuân về... Bên hàng rào, những chùm hoa ty-gôn cũng rạng ngời tươi sắc, li ti, thả những trái tim hồng phấp phới, đang chúm chím khoe ngàn nụ biếc... Muốn được ngả lòng vào mùa Xuân quê hương. Muốn được hong ấm lại tâm hồn, hít thở thật sâu, cái hơi thở ấm áp của mùa Xuân, khiến cho triệu triệu hồng cầu sinh sôi, cháy tràn trong huyết quản, cho trái tim ta rung lên từng nhịp đập tự tin, kiêu hãnh yêu đời!...

Ngoài viết Văn, cô giáo Nguyễn Thị Hằng còn viết Báo. Những bài viết của cô về đồng nghiệp đang công tác, giảng dạy ở trường THCS Lộc Hưng. Những bài viết chân chất về gương thầy giáo khởi nghiệp làm giàu với mô hình nuôi dê Thái. Và như gương điển hình của cán bộ Công đoàn trường - Lưu Thị Quyên... Hay về gương tiêu biểu trong phòng, chống dịch Covid-19 của các anh, chị dân quân tự vệ xã Lộc Hưng tại khu cách ly.

Trong giảng dạy, cô giáo Nguyễn Thị Hằng liên tục là giáo viên Chủ nhiệm Giỏi cấp huyện và cấp tỉnh. Cô đã bồi dưỡng học sinh giỏi môn Giáo dục công dân, nhiều năm liền học sinh đạt cấp huyện, cấp tỉnh. Cô giáo Hằng cũng đã được UBND huyện Lộc Ninh tặng Giấy khen vì luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ■

Miền Nhớ Tháng Mười Hai...

□ TĂNG HOÀNG PHI

Tháng Mười Một vừa rồi bước, tháng Mười Hai đã nổi gót theo quy luật của vòng thời gian. Và mỗi khi tháng Mười Hai về tôi lại nhớ tới những lời của bà tôi. Thời gian gì mà trôi nhanh khủng khiếp, mới ngày nào còn tháng Một mà giờ đây đã tháng Mười Hai. Và chẳng mấy chốc mà hết năm, Tết đến Xuân về. Những đứa con xa quê như chúng tôi thì mong năm cùng tháng tận để còn nhanh nhanh được trở về đoàn tụ với gia đình.

Những ngày tháng Mười Hai trong tôi hồi còn ở quê là những ngày tháng tuy khổ cực nhưng hạnh phúc vô cùng. Tháng Mười Hai quê tôi vẫn còn lạnh lắm! Cái lạnh buốt da, buốt thịt. Tôi nhớ có lần thức giấc, mới bước chân ra khỏi hiên nhà đã thấy bầu trời dày đặc sương mù trắng xóa. Mỗi lần có sương mù thời tiết lại càng lạnh, đôi chân tôi run lẩy bẩy còn đôi tay thì muốn thu gọn vào trong tấm áo bông dày sụ. Những ngày này mẹ tôi thường có thói quen dậy thật sớm vào bếp đun lửa chuẩn bị buổi sáng cho cả nhà và hơn hết là sưởi ấm cho đàn con trước

khi đến trường. Ngồi bên cạnh bếp lửa bập bùng cháy, giá rét cũng vơi bớt đi phần nào, thế nhưng khi nghĩ tới con đường đến trường xa tít tắp tôi lại rùng mình, khiếp đảm.

Ngôi trường làng tôi theo học nằm chênh vênh trên một ngọn đồi ngập tràn cây khuynh diệp và cây tràm. Tháng Mười Hai lá cây rụng dày thành từng thảm, những bước chân học trò bước đi lạo xạo, hòa cùng âm thanh gió Đông xào xạc, tiếng nói cười của học trò quê vui biết mấy. Biết học trò sẽ lạnh khi phải vượt bộ một quãng đường xa tới trường, thầy cô đã nhóm lên một bếp lửa bên góc sân trường cho học trò sưởi ấm trước khi vào lớp. Giờ ra chơi có lẽ là giây phút đáng nhớ nhất của học trò quê chúng tôi. Lác đác mới thấy bóng dáng vài cô cậu học trò nghịch ngợm đùa nhau nơi sân trường, còn lại đều quây quần bên bếp lửa hồng. Cả thầy cô cùng học trò nói chuyện rồi hát hò rôm rả. Cứ thế, ngày qua ngày, hết tháng Mười Hai lũ học trò chúng tôi vượt qua được cái rét một cách ngoạn mục.

Chị em tôi vẫn thường trách mẹ hay tham công tiếc việc. Bất kể mưa nắng, gió lạnh mẹ đều đội nón ra đồng. Tháng Mười Hai lạnh cóng nhưng mẹ vẫn không quản ngại khó khăn, ra đồng từ sáng sớm. Bắt đầu từ những luống rau rồi đến luống hoa và vụ cây. Tháng Mười Hai về tôi có cảm tưởng một ngày với mẹ hai bốn giờ đồng hồ là chưa đủ. Mẹ sợ đám rau cải không kịp lớn bán vào dịp Tết nên sáng, chiều tưới tắm, bón phân cho chúng. Rồi hoa cúc, hoa thược dược, hoa lay ơn - ba loài hoa chủ đạo mà Tết ai cũng trồng. Có thể với mọi người trồng hoa thì rất dễ, nhưng với người nông dân trồng hoa bán dịp Tết khó khăn vô cùng. Mẹ xem dự báo thời tiết, xem nắng mưa thất thường, thấp đèn sưởi ấm cho hoa, tìm cách làm cho hoa nở đúng dịp Tết mới được giá. Còn vụ cây thì bao đời nay, ai ai cũng muốn cây xong trong tháng Mười Hai để ăn Tết thoải mái. Tháng Mười Hai bờ vai mẹ vốn hao gầy lại càng gầy gò hơn. Chân mẹ dầm nước, dầm bùn ruộng rồi giá rét nên nứt nẻ trông thật xót biết bao nhiêu. Và mỗi lần thấy hình ảnh đó tôi lại mong tháng Mười Hai nhanh chóng trôi qua, để mẹ được nghỉ ngơi.

Tháng Mười Hai của những đứa trẻ quê thì lại luôn háo hức, vẻ mặt vẫn còn vẹn nguyên tinh khôi. Cũng đơn

giản là mùa này ngô, khoai ở bãi bắt đầu thu hoạch. Cũng chẳng cần đi mót, chẳng cần lén lút trộm vặt, cứ đến bãi thấy người dân thu hoạch, ngô một lời xin là được cả một ôm khoai, ngô ú ụ. Khoai, ngô nướng mùa Đông trở thành thứ “đặc sản” của những đứa trẻ quê mà bất kể đứa trẻ nào cũng thêm thường và nhung nhớ. Tôi nhớ khoảng khắc cả lũ ngồi quây quần ăn khoai, ngô mật đứa nào cũng dính nhọ than đen nhẻm. Đứa này ghẹo đứa kia, cười đùa âm ỉ, cả cánh đồng dậy lên một âm thanh trong trẻo đáng nhớ. Hồi đó vừa ăn đứa nào cũng bảo, sau này lớn lên nhất định vào tháng Mười Hai cũng cố gắng về lại cánh đồng năm xưa để ôn chuyện cũ. Vậy mà thoát cái hơn hai chục năm trôi qua, lời hứa năm xưa vẫn đang còn bỏ ngỏ...

Tháng Mười Hai của những năm cũ mãi là hồi ức tuyệt đẹp không dễ gì ai cũng có thể có được trong đời giống như lũ trẻ chúng tôi sinh ra và lớn lên từ làng. Bây giờ, trong đám bạn ngày xưa của chúng tôi chỉ lác đác vài đứa gần bó với ruộng đồng nhưng dường như ký ức năm xưa vẫn còn vẹn nguyên. Tháng Mười Hai đã cùng tuổi thơ chúng tôi lớn lên với bao nhiêu thăng trầm của cuộc đời, dẫu khó khăn nhưng đó là tháng ngày hạnh phúc vô ngần! ■



Trịnh Công Sơn, Văn Cao - BẠN VONG NIÊN

□ VĂN THAO

Nhạc sĩ Văn Cao, Trịnh Công Sơn, hai nhạc sĩ, hai thế hệ. Nhạc sĩ Văn Cao sinh năm 1923, còn nhạc sĩ Trịnh Công Sơn sinh năm 1939. Hơn Trịnh Công Sơn 16 tuổi, Văn Cao coi Sơn như một người bạn vong niên, bạn nghề, bạn rượu, bạn đời. Họ thương nhau, họ yêu nhau và kính trọng nhau.

Tôi nhớ lần đầu tiên hai người gặp nhau. Vào khoảng đầu năm 1980, tôi từ Trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp về thăm ông. Hai cha con đang ngồi tâm sự với nhau thì thấy nhạc sĩ Hồng Đăng cùng nhạc sĩ Trần Tiến mở cửa vào, đằng sau là một thanh niên đội chiếc mũ vải mềm, một chiếc kính trắng gọng đôi mắt to ngự trên khuôn mặt bé nhỏ. Dáng vóc gầy gò khấp nép, chàng trai chấp tay cúi gập người chào cha tôi với chất giọng Huế nhỏ nhẹ: “Dạ! Con chào chú”. Nhạc sĩ Hồng Đăng vội giới thiệu: “Thưa anh Văn. Đây là nhạc sĩ Trịnh Công Sơn ở trong Nam ra. Sơn rất ngưỡng mộ anh, bọn em đưa Sơn đến thăm anh”.

Hai nhạc sĩ Trịnh Công Sơn và Văn Cao.

Cha tôi chăm chú nhìn Trịnh Công Sơn giây lát rồi nhồm người lên Bất

tạy: “Trịnh Công Sơn đây hả? Tớ gặp cậu rồi...”. Thấy mọi người có vẻ ngạc nhiên, cha tôi cười nói: “Gặp qua tác phẩm! Tớ đã nghe nhạc của cậu từ lâu, từ ngày đất nước còn chưa thống nhất”. Trầm ngâm giây lát, ông nói: “Một lần có mấy anh bạn trẻ rủ mình đến nhà uống rượu, vui lên, họ hát cho mình nghe những ca khúc của Sơn mà họ học được qua những buổi phát thanh của đài Sài Gòn. Họ hát say sưa, hát thâu đêm. Âm nhạc và lời ca của Sơn đi vào lòng mọi người như thế đấy”.

Trịnh Công Sơn gỡ kính ra, lấy mũi xoa thấm mắt, rồi chấp tay cúi đầu: “Dạ! Con cảm ơn chú”.

- Mình là thế hệ trước, cậu là thế hệ sau. Chúng ta cùng nghề không phân biệt tuổi tác làm gì, từ giờ hãy gọi nhau là anh em cho thân mật.

Trịnh Công Sơn cảm động chấp tay: “Dạ! Dạ!... Cháu... à... em, em cảm ơn anh”.

Buổi gặp gỡ giữa cha tôi với nhạc sĩ Trịnh Công Sơn cùng nhạc sĩ Hồng Đăng, nhạc sĩ Trần Tiến ngày hôm đó diễn ra vui vẻ và ấm áp. Họ nói với nhau nhiều chuyện, bàn luận sôi nổi

về nghệ thuật. Không còn khái niệm của tuổi tác. Tôi cảm nhận được cha tôi và Trịnh Công Sơn đã trở thành đôi bạn tri kỷ theo đúng nghĩa của nó. Tôi ngồi nhìn mọi người nói, chỉ biết nghe và nghe...

Từ đấy, hằng năm nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đều ra Hà Nội thăm nhạc sĩ Văn Cao. Không những thế, Trịnh Công Sơn còn đưa những người bạn của mình là các nhạc sĩ Tụ Huy, Trần Long Ẩn, Nguyễn Văn Hiền, Tôn Thất Lập... đến với Văn Cao. Ngôi nhà 108 Yết Kiêu trở thành nơi tụ hội của anh em nhạc sĩ trẻ miền Nam. Mỗi lần ra Hà Nội, Trịnh Công Sơn thường thuê những khách sạn ở gần nhà Văn Cao để bất cứ lúc nào rồi là có thể đi bộ đến thăm và uống rượu cùng ông. Với Trịnh Công Sơn, Văn Cao bao giờ cũng dành những loại rượu đặc biệt và ngon nhất để uống cùng. Nhạc sĩ Văn Cao có một loại rượu “quốc lủi” nút lá chuối trong vắt được nấu bằng gạo nếp cái hoa vàng, mỗi khi rót ra tấm nổi lên như mắt cua đóng vòng quanh chén như một chiếc đai ngọc. Trịnh Công Sơn rất mê loại rượu này, ông gọi nó là “Rượu Văn Cao”.

Sau khi cha tôi mất, mỗi lần có dịp đi Sài Gòn, tôi đều mang “Rượu Văn Cao” vào biếu nhạc sĩ Trịnh Công Sơn. Ông trân trọng đặt lên bàn thờ thấp hương cẩn thận xong rồi mới gọi bạn bè đến uống. Ông ôm lấy tôi: “Mình nhớ anh Văn quá, Thao ơi...”.

Cả nhà tôi đều yêu quý Trịnh Công Sơn, coi anh như một thành viên trong gia đình.

Một ngày thu năm 1985, cửa nhà tôi bật mở. Trịnh Công Sơn ôm cây đàn guitar bước vào, reo lên: “Anh Văn! Em vừa sáng tác xong một bài hát về mùa thu Hà Nội. Vội sang đây đàn và hát cho anh nghe thử”. Nói xong, Trịnh Công Sơn vừa đàn vừa hát:

“Hà Nội mùa thu, cây cơm nguội vàng,
cây bàng lá đỏ/Nằm kề bên nhau,
phố xưa nhà cổ, mái ngói thâm nâu/Hà Nội mùa thu, mùa thu Hà Nội/
Mùa hoa sữa về thơm từng ngọn gió/Mùa cốm xanh về, thơm bàn tay nhỏ/
Cốm sữa vỉa hè, thơm bước chân qua/Hồ Tây chiều thu, mặt nước vàng lay,
bờ xa mời gọi/Màu sương tưng nhớ, bầy sâm cầm nhỏ vỗ cánh mặt trời...”.

Trịnh Công Sơn hát. Hát một cách say sưa. Chiếc kính rơi ra khỏi mắt, hai bàn tay gầy guộc lướt trên dây đàn...

“Hà Nội mùa thu đi giữa mọi người/lòng như thăm hỏi, tôi đang nhớ ai/Sẽ có một ngày trời thu Hà Nội trả lời cho tôi/Sẽ có một ngày từng con đường nhỏ trả lời cho tôi...”.

Cho đến lúc ấy, chén rượu vẫn lừng lờ trên tay cha tôi. Ông lặng đi nghe Trịnh Công Sơn hát. Nghe tới đây, chợt ông bừng tỉnh, đưa mắt nhìn Trịnh Công Sơn. Hình như ông định nói điều gì đó thì bất chợt giọng hát của Sơn lại khe khẽ vang lên.

“Hà Nội mùa thu, mùa thu Hà Nội/Nhớ đến một người... để nhớ mọi người”.

Tiếng đàn rung lên run rẩy trôi vào hư vô. Trịnh Công Sơn từ từ buông

tay khỏi hộp đàn. Ông nhặt kính lên đeo trở lại, rồi nhìn cha tôi “lòng như thăm hỏi”...

Cha tôi lặng lẽ nhấp một ngụm rượu rồi nhìn Sơn: “Bài hát của Sơn viết về mùa thu Hà Nội hay quá, mình nghĩ câu kết ở câu “Sẽ có một ngày từng con đường nhỏ trả lời cho tôi” là được rồi, sao lại còn thêm mấy câu vĩ thanh vào làm gì?”.

Trịnh Công Sơn cười: “Đúng là em đã định kết ở đó rồi nhưng lại nhớ đến anh nên em đã làm thêm câu vĩ thanh “Hà Nội mùa thu, mùa thu Hà Nội, nhớ đến một người... để nhớ mọi người“. Câu “Nhớ đến một người” là nhớ đến anh đã... Anh thấy có được không?”

Cha tôi nhìn Sơn cười: “Thế thì được!”. Bài hát “Nhớ mùa thu Hà Nội” của Trịnh Công Sơn sáng tác năm đó chưa được trình diễn. Sau này, khi Trịnh Công Sơn xuất bản tập nhạc “Em còn nhớ hay em đã quên”, nhạc sĩ Văn Cao đã viết lời bạt cho Sơn: “Tôi gọi Trịnh Công Sơn là người thơ ca (Chantre) bởi ở Sơn, nhạc và thơ quện vào nhau đến độ khó phân định cái nào là chính, cái nào là phụ. Và bởi Sơn đã hát về quê hương đất nước bằng cả tấm lòng của một đứa con biết vui tận cùng những niềm vui và đau tận cùng những nỗi đau của Tổ quốc mẹ hiền... Trong âm nhạc của Sơn ta không thấy dấu vết của âm nhạc cổ điển theo cấu trúc bác học phương Tây. Sơn viết hồn nhiên như thể cảm xúc tự nó trào ra. Nói như nhạc sĩ Nguyễn Xuân Khoát, người bạn già

của tôi, “Trịnh Công Sơn viết dễ như lấy chữ từ trong túi ra”. Cái quện rũ của nhạc Trịnh Công Sơn có lẽ chính là ở chỗ đó, ở chỗ không định ra một trường phái nào, một triết học nào, mà vẫn thấm vào lòng người như suối tưới. Với những lời, ý đẹp và độc đáo đến bất ngờ hôn phối cùng một kết cấu đặc biệt như một hình thức của dân ca hầu như không thay đổi, Trịnh Công Sơn đã chinh phục hàng triệu con tim không chỉ ở trong nước mà cả ở ngoài biên giới nữa...”. Ngày lễ tang của cha tôi, nhạc sĩ Trịnh Công Sơn bay ra Hà Nội từ hôm trước. Xuống sân bay, ông đến thẳng nhà tôi. Ông chạy lên cầu thang ôm lấy mẹ tôi khóc tức tưởi... Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đã viết về nhạc sĩ Văn Cao như sau: “Trong âm nhạc, Văn Cao sang trọng như một ông hoàng. Trên cánh đồng ca khúc, tôi như một đứa bé ước mơ mặt trời là con diều giấy thả chơi... Âm nhạc của anh Văn là âm nhạc của thần tiên bay bổng. Tôi la đà đi giữa cõi người. Anh cứ bay và tôi cứ chìm khuất. Bay và chìm trong thân phận riêng tư... Quanh anh Văn là tranh. Là thơ. Là nhạc. Vốn liếng cạnh tôi cũng là tranh, là thơ, là nhạc. Anh và tôi đi trên cùng một con đường. Nhưng, anh là anh mà tôi vẫn là tôi. Cái lớn vô cùng và cái nhỏ cũng vô cùng... Anh đã từng nhiều năm nặng nợ với âm nhạc, thi ca, hội họa. điều ấy có thật nhưng nhiều khi tôi vẫn băn khoăn và tự hỏi: Anh là ai mà lưu lạc giữa chốn Thiên Thai này?”.

Vũ Trọng Thái

Về Bom Bo

*Về Bom Bo em có nghe
Đêm đêm rộn tiếng chày giã gạo
Nhịp chày đôi gọi mô hôi lưng áo
Giọt nào vương má em gái S'tiêng.*

*Về Bom Bo, Đắc Nhau, Đắc Liêng
Căn cứ xưa bên dòng suối cạn
“Ta bên mình và mình bên bạn”⁽¹⁾
Giã gạo nuôi quân cùng sóc mới Bom Bo⁽²⁾.*

*Về Bom Bo hôm nay
Nhịp công chiêng thao thiết nhớ nhịp chày
Đuốc lồ ô ngăn ngor trước điện sáng
Sáo Khom Pi réo rắt hội Cầu Mưa⁽³⁾.*

*Về Bom Bo nghe lại câu hát xưa
Bên ánh lửa, đâu nhịp chày giã gạo
Chỉ dáng hình em giữa hiện thực, huyền ảo
Trong điệu dàn điệu múa Tà Râm⁽⁴⁾.*

*Về Bom Bo, còn đó vọng ngân
“Cắc cùm cum” tiếng chày động lại
Lửa lồ ô bập bùng sáng mãi
Để trong ta sâu lắng nhịp chày khua.*

(1) Chữ in nghiêng trong ngoặc là lời bài hát “Tiếng chày trên sóc Bom Bo” của nhạc sĩ Xuân Hồng.

(2) Năm 1963 do địch tàn sát triền miên nên hơn 100 già trẻ, gái trai người dân sóc Bom Bo đã lặn lội băng rừng, vượt suối vào căn cứ Nứa Lon bên dòng suối xã Đắc Nhau, Đắc Liêng, để lập sóc Bom Bo mới.

(3) Sáo Khom Pi: một loại nhạc cụ truyền thống của người S'tiêng.

(4) Múa Tà Râm (còn gọi là múa Bà Bồng): là một điệu múa cầu mưa của người S'tiêng.

Nguyễn Xuân Cường

Người Chiến Sỹ

(Kỷ niệm Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22-12)

*Người chiến sỹ không ngại gì gian khó
Bởi sinh ra đã máu đỏ da vàng
Luôn tự hào vì hai tiếng Việt Nam
Với Tổ quốc mãi mãi là bất tử*

*Nơi biên giới quyết chung tay gìn giữ
Cả bầu trời và biển đảo thân yêu
Dẫu hy sinh với gian khổ thật nhiều
Từng tấc đất là hồn thiêng dân tộc*

*Đảng, Bác Hồ đã lấy dân làm gốc
Quân đội mình là Quân đội Nhân dân
Khi sinh ra đã có sẵn tinh thần
Vì Tổ Quốc vì Nhân dân phục vụ*

*Với công nghệ ta luôn luôn làm chủ
Bởi bây giờ thời đại bốn chấm không (4.0)
Phải luôn luôn tác chiến với hợp đồng
Vì tất cả giữ bình yên Tổ quốc*

*Xưa gian khổ chống kẻ thù xâm lược
Nay dựng xây cho đất nước đẹp giàu
Quân đội mình vang vọng cả năm châu
Vẫn gần gũi với tâm hồn bình dị.*

Huỳnh Tuyền

Nắng Xuân

Nắng Xuân về qua ngõ
E ấp nụ hoa vàng
Bầy chim chiều khẽ hót
Trước sân nhà thênh thang.

Nắng tràn như rót mật
Hong vai áo bạc sồn
Mẹ cười trong nắng mới
Nghe hương quê ngập lòng.

Nắng Xuân về thấp lửa
Trên giàn hoa trước nhà
Bếp nhà ai khói tỏa
Lưu luyến người đi xa...

Nắng chiều rơi trên tóc
Bâng khuâng miền ấu thơ
Trẻ cười vang thôn xóm
Mùa Xuân về khắp nơi...

Lê Thanh Phách

Xuân Đã Về

Mùa thêm sương bên sông
Đêm xa lòng nhớ gió
Em của thời bé nhỏ
Bên hiên cài tóc hoa

Rồi mùa Xuân theo qua
Tình cũng dài năm tháng
Bờ xanh xao xuyến gọi
Hoa đang buổi Xuân thùy

Mùa len mùa theo đi
Qua truông dài xuôi gió
Đường quen chân lá cỏ
Thơm nắng vàng mênh mang

Bàn chân xinh chạm ngõ
Thơm tuổi mộng trắng đầy
Xuân đất trời hạnh ngộ
Thấp tình nồng trên tay.

Khalý Chàm

Tường Minh Khái Niệm Tháng Chạp

*Hiển nhiên ánh sáng minh định dụ ngôn
Những tán lá mùa Đông mở mắt nhưng mù mờ ý thức
Sự mất ngủ của màu xanh thình lặn
Khái niệm khung trời xám lòe nhòe xu hướng bôi đen hiện thể
Chẳng ai nhìn thấy lũ chim thành phố tự chọn khoảnh khắc giấc mơ*

Tháng Chạp

*Dường như tôi đã mới mẻ và quên tôi là ai
Cái giá lời hứa luôn thanh sạch trong tâm tưởng
Đồng cảm với những ánh đèn đêm trung tính
Có thể, một đời cây đứng thẳng mọc ra chùm rễ định mệnh
Tháng Chạp, nhập lệnh kí tự chờn ren từ chương hợm hĩnh
Những lỗ đen nhấp nháy chạy vòng phần uất lập lòe sáng tối
Chưa đêm nguyệt tận sao cứ mãi trầm lặng cái bóng tôi ơi!
Những hồn linh khấp cùng đang dịch chuyển đẩy chừ
Họ cũng mơ ước hòa nhập vào khung trời mùa Đông
Và thèm thường được nói huyền thuyên về mùa Xuân vô vàn niềm vui hạnh phúc*

Tháng Chạp

*Ồn ào hay tĩnh lặng trong cơn mê của đất
Nhìn thấy sự ngưng tụ thứ ký vãng lối thời
Chúng ta từng ngày vẫn được hít thở không khí tro bụi siêu vi
Nhưng không sao, vì đã có mưa dầm dề mùa thanh lọc
Khi mùa xuân từ tiền kiếp trong vũ trụ đang trở về không thể là điều xa lạ.*

Lê Thị Nam Phương

Hoài Niệm

Con trở về thăm lại mái trường xưa
Vẫn còn đó cây phượng già rủ bóng
Sân trường xưa vắng xa rồi tiếng trống
Chợt trở về trong hoài niệm ngu ngơ

Con trở về tìm lại những ngày thơ
Tìm dáng thầy cao cao trên bục giảng
Những bước xiên trong bóng chiều loang nắng
Khóe môi cười như thách thức thời gian

Cuộc đời thầy đã qua những gian nan
Đạn bom kia không làm thầy chùn bước
Vẫn vững tâm thầy tiến về phía trước
Thực hiện ước mơ với sự nghiệp trồng người

Thầy bước đi khắp khiêng vơi nụ cười
Một bên chân đã vùi trong lòng đất
Nỗi đau thể xác hẳn là có thật
Nhưng tâm hồn vẫn phơi phới niềm vui

Thầy vẫn ngày ngày gieo con chữ cho đời
Cho những trẻ thơ với ánh nhìn trong vắt
Có những nỗi niềm đọng trên khóe mắt
Lần lượt đi qua bao thế hệ học trò

Trường vẫn đây, hàng cây xanh còn đó
Nhưng bóng thầy xa vắng tận nơi nao
Mỗi hôm nao thầy tươi tắn vẫy chào
“Hãy mạnh mẽ và thành công con nhé”

Có chiếc lá chao mình rơi thật khẽ
Vương đầu đây vẫn hơi ấm của thầy
Hình ảnh ông giáo gầy như vẫn còn đây
Vẫn tươi sáng, ấm nồng nơi ngực trái.

Trịnh Thị Ngọc

Tình Yêu Nơi Xa

*Hàng cây trút lá còn lại hư thình
Mênh mông dòng sông đôi bờ bến đợi
Lối ta đi về nào hay còn ai
Lòng mau chóng phai sao tình mau chóng thay?*

*Đêm đêm tiếng hát ru mềm bờ vai
Người ơi nơi đâu tình sao đơm sâu
Yêu nhau bao lâu sao còn mộng nhau
Thương nhau bao sâu sao còn chờ nhau.*

*Hàng cây trút lá còn lại hư thình
Tình như bóng mây đợi người qua đây
Mưa yêu thương ai mưa sao bay bay
Chìm đắm trong mưa một nụ hôn say.*

*Người ơi cứ ru cho tình nơi xa
Má môi vẫn tươi cho người nơi xa
Mắt thơ bao la gửi về nơi xa
Hoài trong tim ta một tình yêu xa...!*

Ân Thy

Xuân Quê

*Mùa Xuân về qua ngõ
Vẫn dịu dàng như xưa
Thì thầm từng cơn gió
Tựa khúc ca yên bình*

*Nắng trải vàng trên cỏ
Những cánh bướm vờn quanh
Con đường xanh màu lá
Thánh thót vài tiếng chim*

*Trước khoảng sân nhà mẹ
Cây mai đã trở hoa
Như đã thành thông lệ
Mỗi lần Xuân ngang qua*

*Chỉ có những đứa trẻ
Cứ xa tuổi thơ mình
Để biết bao hoài niệm
Bình dị mà chẳng phai.*



Đỗ Toàn Diện

Nhà Sàn

*Nhà bắc thang leo núi
Ruộng bắc thang leo đồi
Lớp học lưng chừng trời
Ngày ngày em tới lớp
Xuống thung lại lên đồi
Như sóng lượn trùng khơi*

*Nhà mọc rễ khắp nơi
Găm vào lòng đất mẹ
Vắt vẻo lưng chừng núi
Vắt vẻo lưng chừng đồi
Mỗi lần cha xuống chợ
Đi hết nửa ngày trời
Khi núi rừng đi ngủ
Thì mới về tới nơi.*

*Bản làng em vất vả
Thương nhà sàn đơn côi.*



Nguyễn Kinh

Mùa Xuân Về

*Xuân đã về rạo rực những con tim
Mai đào thắm bốn bề đua nhau nở
Bên ngõ nhỏ Xuân vui cười hớn hở
Như tình em rạng rỡ ở trong anh.*

*Xuân vẫy chào mê mẩn nẩy lộc xanh
Cho điệu nhạc ân tình vang câu hát
Cho trời đêm không gian oi rất đẹp
Nắm tay em đi giữa khoảng trời hồng.*

*Lũ ong tím ngơ ngác đứng hoài trông
Đàn én lượn uốn mình chao cánh mỏng
Mùa Xuân đến má em tươi lộc thắm
Mắt bồ câu tô điểm một chút hồng.
Mùa Xuân về còn ngai chút hương Đông
Mai đào nở ngõ ngang đan sợi nhớ
Chiều phố nhỏ Xuân về đang gõ cửa
Mang tình yêu dịu ngọt đến cho mình.*

Mùa Thương

□ VŨ NGỌC GIAO

“Thời buổi này hoa Tết người ta gọi nhà buôn vô cắt nguyên vườn chứ ai ngồi bó rồi gánh ra chợ cho cực!” ông Nhâm đánh trâu ra đồng, ngang qua vườn nhà nội tôi nói vọng vào. “Nay bác Nhâm ra đồng sớm à?” cô tôi ngẩng lên cười rồi cúi xuống vén mớ tóc đang lòa xòa bên trán, tay vẫn thoăn thoắt cột bó vạn thọ cho vào đôi quang gánh.

Chỉ một loáng, đôi gánh đã đầy, cô vào bếp lẹ làng cời than, vằn nồi cơm xuống tro, quay sang tôi còn đang ngáp ngáp ngáp dài, chốc chốc lại ngheen cổ ra sau hè nghe tiếng con chim cu gáy gừ gừ trong nắng. “Cháu tôi giờ này mà còn ngái ngủ à? Ra vốc nước rửa cái mặt nhem nhuốc đi nào!”. “Hôm nay cô ra chợ làng hả? Cháu theo với!” tôi đứng lên buộc lại mớ tóc cao vồng lên như cái đuôi gà. “Nhiều việc lắm, Len ở nhà giúp cô quét cái hiên, nắng lên mang bắp ra phơi vào hai cái nong nhỡ, bà đi chùa về thì dọn cơm hai bà cháu ăn, nồi cá kho cô đã hâm” cô tôi không ngẩng lên, xếp vào đôi quang gánh thêm mớ cúc vàng, thược dược rồi xốc lên vai lẹ làng gánh đi. Tôi nhìn theo bóng cô

xa dần cho đến khi chiếc áo màu mận chín chỉ còn lại một chấm đỏ như đóm lửa rồi mất hút. Những bông nắng lưa thưa nhảy nhót trên đường đuổi theo gánh hoa vàng rực, cô tôi như gánh cả mùa Xuân đến chợ làng trên chiếc đòn gánh rung rinh.

Làng tôi nổi tiếng với nghề trồng hoa, cứ vào những ngày giáp Tết xe tải từ thành phố lại nườm nượp đổ về, nhà buôn vào tận vườn mua, người làng tôi không còn vất vả khi đến mùa phải cắt hoa rồi gánh ra chợ đứng bán như ngày trước. Những gánh hoa trên đường làng thưa dần, chỉ còn gập đàu đó vào ngày Rằm, mừng Một hàng tháng. Riêng cô tôi vẫn giữ nếp xưa, chăm bón hoa cả năm, đến mùa Tết lại cắt hoa gánh ra chợ, nhà buôn thấy vườn hoa của cô tươi tắn, muốn mua nguyên vườn với giá cao nhưng cô tôi cũng lắc đầu, tự mình chặt chiu từng cành hoa, tỉ mẩn cắt rồi ra tước dây chuối sau hè bó lại, gánh ra chợ đứng bán từ sáng đến qua trưa.

Những buổi trưa nắng chang, mồ hôi nhễ nhại thấm đầm lưng áo, cô về đến nhà bao giờ mặt cũng đỏ ửng, vừa

vào đến hiên đã ríu rít kể cho bà tôi nghe chuyện sáng nay chợ làng người mua đông như kiến cỏ, một tay cô không kịp bó, chuyện người đàn ông đi xe lăn mua bó hoa trang về cắm lên bàn thờ nhân ngày giỗ vợ, cô không bán mà biếu ông, lát sau ông quay lại gửi cô gói chè lam về cho mẹ... Những câu chuyện ngoài chợ làng cô mang cả vào bữa cơm. Có hôm tan chợ còn lại vài bó bán không hết cô đem về cắm, cô cắm hoa thật khéo, chỉ một chiếc bình mộc mạc với những bông hoa thật giản đơn vậy mà có một bình hoa sống động, hút hồn.

Một tháng Hai ngày, Rằm và mừng Một, trên đường làng lại có bóng dáng cô tôi thong thả quảy đôi gánh đầy hoa. Ngoài vạn thọ, cúc vàng, đôi khi còn cả những bông hoa mào gà đỏ chói, bó muồng tím, bó hoa trang... Mỗi lần ra chợ, cô đi qua sân đình, men theo con mương, từ đó xuôi về phía chợ. Qua cái xưởng hàn gò cô lại cầm cúi đi thiệt nhanh, tránh một đôi mắt luôn dõi theo cô cho đến khi khuất bóng. Đôi mắt chú Thuần, người con trai thầm thương cô bao lâu nay.

Chú Thuần người làng tôi, thương từ ngày tóc cô cột nhông đuôi gà, đến giờ cô xấp xỉ ba mươi, cái tuổi có đẹp cỡ nào trai làng cũng chẳng còn mong ngóng. Vậy mà chú Thuần vẫn âm

thầm đợi cô. Bà tôi cứ đến những ngày cuối năm lại ngồi bên hiên thở dài sườn sượt, tay quét nước trà quanh miệng, ngó ra đồng thở than “Người ta già rồi có đứa cháu bông sớm hôm thủ thi mà vui cái đời, tôi đây già rồi toàn nhớ chuyện xưa cho quên đời!”.

Mỗi khi nghe bà nói vậy cô tôi lại lỏn lẻn cười, dụi đầu vào ngực bà rúc rích “Con ở vậy chăm mẹ!”. “Thôi, tôi chả cần chị chăm, tôi chỉ cần có cháu bé thôi!” bà tôi lại hờn dỗi quay mặt ra đồng, mớ tóc mỏng dính chỉ còn lơ thơ vài sợi như cái đuôi chuột xỏ tung, thỏn thức “Đàn ông chẳng ai đợi mình cả đời đâu! Thằng Thuần qua cái Tết này đã băm lăm băm sáu, người ta như nó đã có cháu gọi ông. Vậy mà nó phải đợi chị ngần ấy năm... đến giờ còn đợi, thật chẳng ai như nó. Tội nghiệp!” giọng bà nghèn nghẹn. Thấy tình hình có vẻ sắp đi đến màn mũi dãi sứt sùi, cô tôi sè sẹ lui ra sau hè, kiếm có hái mớ bắp già vào trảy để mai mốt còn kịp xay cho đàn gà sắp đẻ.

Năm cô tôi lên ba, ông tôi theo một người đàn bà khác, để lại ba mẹ con trong căn nhà mái tranh xiêu vẹo. Gần ba mươi năm bà tôi lặng lẽ sống, âm thầm nuôi cha tôi và cô. Có ai chợt nhắc đến ông, bà chỉ cười buồn, không một lời oán giận “Duyên vợ chồng tôi chỉ chừng đó, ông ấy cho tôi thằng



Túc với con Liên rồi đấy thôi!” Điều lạ lùng, bà vẫn yêu ông, yêu như thể một người vợ yêu chồng vẫn đầu gối tay ấp, quán quýt sớm hôm.

“Mẹ, sao mẹ lại phải chịu cảnh vô võ này?” nhiều đêm cô tôi thủ thỉ. “Mẹ đâu có vô võ, mẹ luôn nghĩ về bố bằng những kỷ niệm đẹp nhất”. “Con thì khác, con sợ mai này nếu gặp phải một người thiếu thủy chung, con sẽ không được như mẹ” cô nắm bàn tay bà tôi xoa nhẹ, miết lên những vết đồi mồi, miệng thủ thỉ ra chiều ần ức.

“Đi lau lá dong cho mẹ gói bánh!” bà tôi giục. Cô tôi nhanh nhẩu đứng lên cầm cái chậu ra giếng, vừa đi vừa quay lại cười tươi rồi “Đêm nay con sẽ thức trông nồi bánh cho mẹ”. “Tôi chả cần chị!” bà dăm dăng “Tôi có người

trông nồi bánh giúp rồi!” vừa nói bà vừa xùy xùy đuổi đàn gà con đang bơi đám thóc trước hiên.

Bà ngồi gói bánh, tấm lưng còng xuống vì thời gian, đôi tay gầy nhăn nheo buộc dây lạt thoăn thoắt. Tôi lảng xãng quanh bà và cô, chốc chốc đâm lưng cho bà, cầm cái quạt nan phe phẩy cho cô. Qua trưa, cái thúng của bà đã đầy ắp bánh, thúng của cô vẫn còn lưng lửng. “Mẹ đã xinh còn đảm, con vụng về thế này ở vậy cho xong” cô cười hi hi, cầm chiếc bánh chưng méo xệch vừa gói lên ngắm nghía. “Cha bố chị, từ ngày lấy chồng tôi mới đảm ra đấy!” bà tôi quệt nước trầu, mắng yêu cô.

Hôm cô gánh hoa ra chợ Tết, một người đàn ông chở vợ đến mua, phía sau đèo thêm cô con gái nhỏ. Người đàn bà chọn bó vạn thọ tươi tắn, quay sang chồng “Bố này anh nhé! Ngày còn sống ông bà nội cái Mi thích mùi vạn thọ nhất!”. Người chồng gật đầu, đặt bó hoa vào giỏ xe, đoạn quay sang bé con gái đến bên gánh hoa của cô “Con chọn đi, chọn giúp bố một bó đẹp nhất, bố tặng mẹ!” người đàn ông chỉ vào gánh hoa tươi rực rỡ cô vừa cắt trong vườn. Cô bé thích thú chọn những cành cúc vàng, đưa cho bố. Người đàn ông quay sang vợ lúc này đang nép bên ông, ánh mắt nồng ấm

trên gương mặt rạng ngời.

Họ đi rồi cô vẫn đứng trông theo. Bâng khuâng. Ngọt ngào. Cái hương vị vợ chồng nó mới dung dị làm sao, đâu cần gì to tát mà khiến cô nghe tim rộn ràng. Quay đôi gánh về ngang qua xưởng gò hàn ở cuối đường, chân cô chậm lại, cái gánh không bỗng nặng trĩu.

“Liên!” giọng đàn ông trầm ấm phía sau. Không quay lại cô vẫn nhận ra chú Thuần. Luống cuống đặt đôi quang gánh bên vệ đường, cô cúi gương mặt nóng ran như đang ngồi bên bếp lửa. “Để tôi đợi em đến bao giờ?!” chú Thuần thì thầm. Cô cúi mặt lí nhí “Tôi còn về kéo trưa!” nói rồi xốc đôi quang gánh lên vai cô hấp tấp bước đi, mặc chú Thuần khắc khoải nhìn theo cho đến khi bóng cô rẽ vào ngõ nhỏ.

Bà tôi với tay lấy tấm lá dong cuối cùng thì nếp, đậu xanh và thịt mỡ cũng vừa hết. “Mẹ thật khéo, tính toán vừa y!” cô trầm trồ. “Vào mang cái thùng nấu bánh ra xếp vào, để mẹ ra sau hè lấy vào ít củi gộc, mấy hôm được nắng đem phơi, tối nay đun là đơm lăm đây!”. Tôi phụ cô vác cái thùng ra đến hiên đã thấy chú Thuần chỉnh tề trong bộ đồ mới toanh từ ngõ đi vào, trên tay cầm bao bánh gai. Tôi reo lên gọi cô. Bà tôi từ sau hè đi lên, lật lẹ ôm mớ củi gộc, vừa đi vừa xuyt xoa cái lưng

đau. Chú Thuần chạy lại đón lấy “Để con!”. Bà đưa mớ củi cho chú, những nếp nhăn trên trán giãn ra.

Như chẳng để ý đến cô đang đứng như phỗng bên hiên, chú Thuần phụ bà xếp bánh vào thùng, chất củi rồi nhóm lửa. Nồi bánh được đặt lên, ngoài trời cũng vừa sập tối, lúc này chú Thuần mới sẽ sàng đến bên cô “Bánh gai mẹ gửi cho em. Đêm nay anh thức trông nồi bánh, em cứ ngủ đi!”. Cô tôi ngúng nguẩy vào nhà, gương mặt đỏ lựng “Ai nhờ vậy!”. Chú Thuần mạnh dạn nắm bàn tay cô kéo lại gần thủ thi “Mẹ anh bảo, đã chọn được ngày lành. Ngày kia mẹ sẽ mang trâu cau sang thưa chuyện với mẹ bên này”. “Nhưng...”. “Anh đợi hơn mười năm rồi còn gì, vả lại cả hai mẹ đều trông”.

Tôi reo lên chạy đi gọi bà, cô quay sang lườm tôi một cái thật dài, chú Thuần tùm tùm cười lúi húi cho thêm thanh củi gộc vào nồi bánh chưng đang sôi bùng bực. Bà tôi từ sau hè đi lên, ôm thêm mớ củi, quay sang nhìn cô còn đứng bên lễn bên hiên “Lại còn đứng đó, đặt ấm nước sôi pha chè cho anh, còn bánh chè lăm hôm nọ mang ra đây!” nói đoạn bà quay sang chú Thuần đang châm nước vào nồi bánh, lăm lăm “Phơi mớ củi được nắng, nồi bánh cứ phùng phực cháy trông rõ sượng!” ■

Nợ Một Lời Hẹn

□ NGUYỄN NGỌC DUNG

Hằng dạo bước cùng chồng trên đường phố rợp cờ hoa, mới đó bốn mươi tám năm giải phóng Đồng Xoài nhanh thật (26/12/1974). Đồng Xoài từ một thị trấn bé nhỏ giờ đã là thành phố. Tất cả thay đổi cứ như trải qua một giấc mơ, chị không thể nào quên được những ngày khói lửa nhưng chẳng biết người ấy có nhớ lời hẹn “Gặp lại ở Đồng Xoài” năm nào? Tất cả như một cuộn phim đang quay ngược dòng thời gian...

...Chiều hôm đó, má lấy mấy đòn bánh tét, nồi com, nồi thịt kho cho vô chiếc thùng đặt vào quang gánh. Má nói: “Còn đầu thùng kia để bé Út ngồi chuẩn bị cho chuyến tản cư tối nay”. Hằng dẫn theo đứa em gái nhỏ còn ba và anh hai mỗi người một chiếc xe đạp chở đồ cần thiết. Bất ngờ có một chuyến xe nhà binh của quân Giải phóng đỗ ở đầu phố, đón mọi người. Tất cả bồng bế nhau lên xe giữa trời tối mịt cùng nhiều tiếng súng và tia lửa đạn nổ. Xe đổ họ xuống khu Làng Ba, kịp thời may mắn thoát khỏi quả pháo rơi trúng khu chợ Đồng Xoài. Mọi nhà xiêu đổ, chợ cháy. Đó là cái đêm định mệnh của Đồng Xoài.

Đồng Xoài giải phóng. Nhà Hằng

vui mừng nhưng không thể nào trở về nhà cũ ở khu chợ được, lúc này tiếng súng vẫn chưa ngừng, tiếng pháo đội hàng đêm nhiều hơn vì Sài Gòn chưa giải phóng. Cả nhà phải tản cư nơi ở mới là vườn rẫy nhà mình, đào hầm tránh bom đạn và có lương thực để sinh sống.

Một buổi sáng, hai chị em Hằng về thăm nhà cũ, ngạc nhiên khi thấy xóm chợ Đồng Xoài có nhiều xe tăng đậu. Hằng mở cửa nhà đi vào bỗng anh bộ đội từ dưới nhà đi lên. Anh còn rất trẻ độ hai hai, hay hai ba tuổi, nước da trắng trẻo trông vẻ rất thư sinh, giọng Bắc rặt:

- Chào hai cô bé đây là nhà của hai cô có đúng không nhỉ?

Hằng e dè đáp:

- Dạ... đúng ạ, mà sao các anh ở nhà em?

- Vâng. Đơn vị xe tăng của chúng tôi tạm đóng quân ở Đồng Xoài chờ ngày tiến quân về Sài Gòn.

- Thì ra là vậy nhưng bao giờ các anh đi ạ?

- Cũng chưa biết chúng tôi chờ lệnh trên.

Từ ngày ấy, Hằng thường xuyên về

thăm nhà cũ hơn khi thì ít khoai mì, khoai lang luộc, khi thì vài cây mía, nải chuối chín... Toàn những thứ có trong vườn rẫy. Bù lại các anh bộ đội cho hai chị em nào là sữa bột, bánh lương khô, cả những chiếc thau, bát tráng men. Hằng rất thích những cái bát tráng men có lẽ từ bé giờ chưa bao giờ nhìn thấy. Hằng ăn cơm nghe ngon miệng hơn có cảm giác như mình nhanh lớn đáng cao hẳn. Đứng trước anh chàng lái xe tăng Hằng đã biết ngượng ngùng, e thẹn, má đỏ lên. Chân tay thì hay luống cuống, làm gì hỏng đó nên bị má rầy suốt ngày. Hình như trong lòng má cũng đang hồ nghi thắc mắc: “Không lẽ con gái mình biết yêu? Mà yêu ai ở vào thời buổi này? Súng đạn còn đang nổ ì đùng ngày đêm, Sài Gòn đã giải phóng đâu”.

Rồi một ngày gần cuối tháng Tư, Hằng lại về thăm nhà cũ. Gương mặt nàng rạng rỡ vô cùng, hai má ửng đỏ mặc dù trời xế chiều. Vì Hằng nghĩ sẽ gặp anh chiến sĩ xe tăng. “Ừ mà sao mình chưa hỏi tên anh ấy? Nhất định lần này phải hỏi”. Anh chiến sĩ đón Hằng với dáng vẻ trầm tư không như mấy ngày trước. Mắt anh nhìn xa xăm về phía Sài Gòn. Anh bắt tay Hằng thật chặt và giữ mãi trong bàn tay mình không buông ra. Giọng anh trầm lắng xuống như có gì đó vướng ở cổ rất khó nói:

- Hằng này có lẽ đêm mai đơn vị xe tăng hành quân về Sài Gòn anh chẳng có gì tặng em ngoài chiếc mũ tai bèo em giữ làm kỉ niệm. Trận tiến công về Sài Gòn lần này nhất định chiến thắng, đất nước thống nhất anh sẽ trở lại hẹn gặp em ở Đồng Xoài nhé! Do dự mãi anh chiến sĩ xe tăng mới nói được lời chia tay.

- Vậy hả anh? Các anh phải đi rồi. Em mong các anh luôn được bình an và Sài Gòn sớm được giải phóng. Anh nhớ trở lại Đồng Xoài thăm em không được quên lời hẹn đó! Hằng bùi ngùi bịn rịn nói, cố kìm nén nhưng mắt cô vẫn rom róm. Anh chiến sĩ nhẹ nhàng lấy tay chậm chậm ngăn lệ cho Hằng. Giọng cô phẫn khởi:

- Vâng. Nhất định là vậy rồi và em phải đợi anh không được đi lấy chồng trước nhé! Hằng cũng cố cười trong vẻ thẹn thùng:

- Nè em mới có mười bảy thôi nha làm sao má cho em lấy chồng sớm vậy nhưng anh không trở lại Đồng Xoài mà về quê cưới vợ thì em sẽ lấy chồng ngay.

Cả hai cùng cười... Anh chiến sĩ thấy hai má Thanh Hằng đỏ ửng lên như say nắng. Trông vẻ e thẹn ngượng ngùng của nàng đáng yêu và đẹp làm sao đúng là lần đầu tiên anh mới quan sát kỹ vẻ đẹp thiếu nữ khiến tim anh



xao động. Không biết trong trận chiến ác liệt này anh và đồng đội ai còn ai mất để reo mừng chiến thắng? Anh không dám nghĩ nữa khi thấy sự hồn nhiên trong sáng mảnh mai của một nữ sinh mười bảy tuổi, độ tuổi đẹp nhất đương thì con gái. Anh cũng chẳng dám nói lời yêu nàng. Chiến tranh mà! Quả pháo, quả bom nổ... mắt lính xe tăng dám lấy gì chắc chắn không hứng trúng tâm nã của địch. Anh nắm chặt lấy tay Hằng, đặt lên môi nàng nụ hôn nóng bỏng. Anh nghe như môi mình tê dại tim loạn nhịp đúng là lần đầu tiên anh có được cảm giác này. Đôi tay anh muốn ghì siết chặt nàng và môi mình sẽ khóa chặt môi nàng nhưng đã kịp buông tay ra khi nghe hơi thở hỗn hển

gấp gáp của Hằng vì anh sợ mình sẽ tan chảy ra mất. Anh chưa ngượng nói:

- Em nhớ luôn đội chiếc mũ tai bèo này để không bị say nắng chàng nào nhé!

- Dạ! Nhất định là vậy rồi. Em sẽ không yêu ai và giữ chiếc mũ tai bèo cho dù một ngày nào đó anh thực sự không trở lại hoặc quên lời hẹn hôm nay. Anh cứ yên tâm lên đường nghen...

Màn đêm buông xuống tiếng đạn, tiếng pháo xa gần.

Trên đường rầm rập bước chân hành quân và tiếng xe tăng của các đoàn quân đang tiến về Sài Gòn. Hai chị em Hằng từ trong nhà lên ba má chạy cả quãng xa lên đường lộ để đứng nhìn. Đơn vị xe tăng của các anh ra đi, trận chiến này chắc gay go ác liệt đây. Hai chị em hướng mắt về Sài Gòn... trong ánh sáng những tia lửa đạn như tia chớp rạch ngang khi trời mưa giông.

Ngày 30/4/1975 Sài Gòn giải phóng, phố phường rợp cờ hoa còn niềm vui nào bằng niềm vui thống nhất đất nước. Những giọt nước mắt sung sướng hạnh phúc của người thân khi được sum họp đoàn tụ. Mẹ anh chiến sĩ đời mãi đã hơn một năm mà chưa thấy con trai trở về. Cuối cùng

cái điều mẹ không mong đợi đã đến khi có đoàn người đến thăm nhà cùng quân tư trang và kỷ vật của anh. Mẹ khóc ngất đi vì anh là đứa con duy nhất cũng là tài sản vô giá mà người bố hi sinh ngoài chiến trường để lại. Có nỗi đau, nỗi mất mát nào lớn hơn do chiến tranh! Rồi đây năm tháng qua đi nhưng mẹ sẽ mãi âm thầm chịu đựng... Một anh trong đoàn nâng đỡ mẹ dậy và kể lại cái đêm định mệnh tiến công vào Sài Gòn. Đêm đó tổ xe tăng của anh đang trên đường tiến vào Sài Gòn chưa qua Cầu Thị Nghè đã bị trúng đạn bốc cháy...

Hằng chưa đủ tuổi 18 nhưng nhờ cao ráo xinh xắn đã học hết lớp 9, người có trình độ như vậy ở Đồng Xoài lúc này rất hiếm nên được nhận vào làm ở Ban Kinh Tài. Sau đó đi học một khóa ở Bù Đốp. Cô thoát li gia đình, sớm được tôi luyện nên chín chắn già dặn trước tuổi và là thế hệ đầu tiên làm cơ quan Kinh Tài do cách mạng đào tạo phục vụ cho chính quyền non trẻ ở Đồng Xoài. Hằng hăng say trong công việc mặc dù kinh tế buổi đầu còn khó khăn chồng chất. Bấy giờ nhiều anh chàng theo đuổi, mẹ cô mong con gái lớn có tấm chồng. Nhưng Hằng không hề nhận lời yêu ai bởi vì trong lòng luôn canh cánh lời hẹn: “Anh sẽ trở lại Đồng Xoài gặp em”. Các cô bạn

cùng trang lứa đều lần lượt lấy chồng, có bạn con đã lên cấp hai. Thậm chí đứa em gái út của Hằng cách chị hơn một giáp cũng lấy chồng sinh con. Bởi vậy sự thúc ép của ba mẹ ngày càng gắt gao. Cuối cùng qua sự mai mối của anh trai Hằng đành bước lên xe hoa về nhà chồng vì không muốn ba mẹ phiền lòng và mang tiếng là “ế”.

Thôi thì quá khứ hãy cho nó ngủ yên, sự chờ đợi chỉ làm người ta già nua và tuyệt vọng. Biết đâu người ấy đã lấy vợ khi trở về đoàn tụ với gia đình. Hơn nữa ngăn sông cách núi Bắc - Nam xa xôi vậy ai nhớ một lời hẹn bâng quơ. Hay anh ấy đã... hi sinh? Chiến tranh mà!

Thắng chồng Hằng là sĩ quan trong quân đội, anh rất yêu thương vợ vì khi gặp Hằng lần đầu tiên anh yêu ngay. Mặc dù Hằng đã hơn tuổi ba mươi, cái tuổi mà các mẹ thường gọi “băm” là ế. Nên ở Hằng lộ rõ sự chín chắn với đôi mắt cương nghị không còn sự ngây thơ e thẹn lần đầu gặp anh chiến sĩ xe tăng đến độ quên hỏi tên anh. Qua tâm sự của Hằng về lời hẹn “Gặp lại nhau ở Đồng Xoài” làm Thắng càng yêu cô và trân trọng mỗi tình trong sáng cùng tấm lòng thủy chung. Chiến tranh đã qua lâu rồi em cần được hạnh phúc Hằng à. Chúng ta không thể chờ đợi mãi một sự vô vọng. Quan trọng ta sống thế nào

để không thẹn với lương tâm với sự hi sinh của bao người đi trước...

Nghĩa trang liệt sĩ Bình Phước, chiều 25 tháng 12, trời thật oi bức, gay gắt như gom hết cái nắng về đâyThắng bảo:

- Minh vô gốc cây to đứng trú nắng tí em! Hằng kéo vành nón tai bèo như muốn cho rộng ra để che bớt nắng. Hằng nói:

- Nắng gắt thế này thế nào cũng mưa đó mình phải tranh thủ anh à kẻo không kịp thấp hết nhang cho các chiến sĩ.

Cô liền bật quẹt đốt bó nhang để cùng chồng đi thấp cho từng mộ liệt sĩ. Bó nhang chưa kịp cháy bỗng trời vùn vũ, vài cơn mưa lướt ngang che khuất ông mặt trời cái nắng tắt nhanh như bị thu vào trong chiếc túi vải xám xịt. Bầu trời chùng lại như được kéo thấp xuống. Con gió từ đâu thổi nhanh đến mang theo cả mưa đổ ập làm những nén nhang tắt ngấm. Hằng cảm thấy như có một luồng điện chạy dọc theo cột sống lưng lên vai làm cô rung mình “Trời mưa sao linh vậy”. Hơi đất bốc lên ngai ngái. Sấm chớp liên hồi, không kịp chạy vào, cô cùng Thắng đứng luôn dưới gốc cây bên mộ hồi nãy là tránh nắng. Mưa đổ sầm nhanh cũng tạnh nhanh đúng là mưa cuối mùa. Tầm này ở cái đất Đồng Xoài

còn mưa chẳng khác nào các vùng ngoài miền Trung và phía Bắc. Hằng lại bật quẹt đốt bó nhang khác. Nhanh chóng thấp cho từng mộ. Cô đứng lặng hồi lâu trước mộ mà cô cho rằng người trong di ảnh rất giống anh chiến sĩ xe tăng ngày ấy. Ánh mắt anh như đang nhìn cô và môi nở nụ cười làm Hằng thấy lòng mình ấm áp sau cơn mưa ướt sũng. Hằng nói với chồng:

- Sống chết là qui luật ai rồi cũng đi qua. Nhưng khi sống ta phải biết cống hiến để khi ra đi tên tuổi mãi được lưu danh. Cuộc chiến đi qua, bao nhiêu người con của đất nước đã nằm lại nơi đây. Nghĩa trang này dù rất nhiều mộ vô danh song mỗi chúng ta ai cũng biết và nhớ đến họ. Có những người ra đi lời hẹn chưa thực hiện. Biết làm sao được cuộc sống là thế đó! Hoàn cảnh luôn đẩy đưa định mệnh con người nhưng lời hẹn thì mãi lắng sâu trong tâm khảm.

Trời chiều tạnh mưa phớt phớt bắt đầu lên đèn sáng rực, sạch sẽ tinh khôi như xóa đi tất cả bụi bặm để thấy sự thay đổi trù phú của Đồng Xoài. Từ Nghĩa trang liệt sĩ, Thắng chở Hằng về ngang qua khu xóm chợ ngày xưa. Hằng thấy lòng bồi hồi tưởng như sắp được gặp lại anh chiến sĩ xe tăng nơi ngôi nhà cũ, nơi mà gần năm mươi năm trước anh đã làm tim cô xáo động và anh đã nợ một lời hẹn... ■

Bát Cháo Hành

“Anh Chí!”

□ PHẠM MINH GIANG

Tôi quay ra thấy Linh. Ôi, người con gái sao mà dịu dàng đến thế! Linh năm nay hai mươi lăm tuổi, người cao dong dong, mắt sáng, nụ cười tươi tắn, trong trẻo, đặc biệt là tiếng nói. Ôi, cái tiếng nói sao mà đầm thắm thiết tha làm vậy? Cái tiếng nói làm cho lòng ta ấm lên mỗi khi lạnh lùng. Cái tiếng nói như luồng gió mát thổi vào lòng ta mỗi khi ta bức bối khó chịu. Hiếm có người nào có tiếng nói như thế. Thật hạnh phúc cho chàng trai nào lấy được người con gái ấy làm vợ.

Linh là cô bạn hàng xóm của vợ chồng tôi. Linh đã tốt nghiệp Đại học, đang chờ phân công công tác. Hàng ngày Linh vẫn sang nhà tôi, nhất là từ khi thấy tôi có nhiều Thư đăng Báo, Linh lại càng hay sang nhà tôi chơi hơn trước. Linh học Đại học Văn. Linh sẽ là cô giáo dạy Văn. Linh yêu Thơ. Linh vẫn thường gọi tôi là thi sĩ của em. Còn tôi? Tôi thấy ở Linh một người phụ nữ lý tưởng: Xinh xắn, dịu dàng, nết na và thật ... đáng yêu!

Vợ tôi thì khác hẳn. Là công nhân nhà máy cơ khí, hơi một tí là cãi rả

câu rầu. Nhưng được cái vợ tôi rất chịu khó. Hết giờ làm việc buổi chiều, vợ tôi về ngay nhà trẻ đón con, qua chợ mua thức ăn rồi về cơm nước chu đáo. Cái khoản chịu khó thì không thể nào chê vợ được. Nhưng ăn nói cục cằn, cục cằn, câu rầu thì quả thật nhiều phen làm tôi phát ón.

Mà tôi cũng có phải là lười đầu! Nếu người ta kết nạp những người tập tọng viết lách như tôi vào “làng Văn”, “làng Báo” thì tôi cũng đã được kết nạp vào “làng” mấy năm nay rồi. Tuy không phải là cây bút chuyên nghiệp nhưng tôi đã có những bước tiến đáng kể trong “sự nghiệp viết lách”. Mỗi lần lĩnh tiền nhuận bút, tôi lại mời bạn bè “chiến hữu” nhậu nhẹt một bữa ra trò tại nhà mình hoặc tại một nhà hàng nào đó. Vừa ăn uống, vừa ngâm ngợi thơ... thần. Cứ thế lai rai, say bí tỉ có khi thâu đêm, suốt sáng. Những lần như thế, tôi thường là bị lỗ. Nhuận bút có một nhưng tôi phải chi ra đến hai, ba, bốn, năm lần. Nhưng mà vui. Nhà thơ mà lại! Văn nghệ sĩ mà lại! Cứ nghe những câu nói ấy tôi sướng

tai lắm.

Vì vậy, tôi nào có tiếc gì. Lỡ thì lỡ, tôi cũng mặc. Vợ con muốn lo gì thì lo. Tôi cũng mặc. Sau những ngày liên hoan chia vui như thế là những ngày dài ăn uống khem khổ và một không khí buồn rầu âm đạm bao trùm lấy gia đình tôi. Tôi có hơi buồn một chút. Nhưng rồi những tác phẩm mới lại vẫy gọi tôi. Tôi lại quên đi cái nét mặt lo âu của vợ và nét mặt ngây thơ mà ỉu xiu của đứa con gái lên năm của tôi, tôi lại lao vào trận chiến đấu với những luật bằng trắc, những ngôn từ, đánh vật với những con chữ, theo đuổi đến cùng những mảnh đời, những tính cách của các nhân vật qua muôn nghìn diễn biến phức tạp của đời sống. Tôi thức trắng nhiều đêm, ăn uống thất thường. Và tôi hút nhiều thuốc, uống nhiều rượu. Không có khói thuốc thì tâm hồn không thể bay lên mây mà

không thể hít thở hết mình cái phóng khoáng của trời đất mà từ đó nhìn rộng ra mãi phía chân trời, không thể sẵn lòng, kiếm tìm được cái đẹp vĩnh cửu của tự nhiên và cái đẹp luôn luôn biến động của con người. Và vì thế, tôi mặc cho vợ tôi muốn đi thì đi, muốn về thì về.

Bây giờ nhìn Linh, tôi tìm thấy ở Linh một nhân vật lý tưởng trong câu chuyện của tôi, và cũng là con người lý tưởng nếu như cuộc đời này còn cho phép tôi được lựa chọn.

Tôi định bụng rằng ngày mai tôi sẽ nói chuyện với Linh. Vợ con tôi thường đi vắng cả ngày. Tôi rất có điều kiện để nói hết với Linh. Dù Linh có đồng ý hay không, tôi vẫn cứ nói. Tôi sẽ ôm lấy Linh và nói rằng “Anh yêu em. Em là mơ ước của đời anh. Em là cái đẹp lý tưởng của anh...” Những ý nghĩ ấy cứ miên man trong đầu tôi.



Ảnh: TL

BÍT CHÁO HÀNH

tường tượng. Tôi ước mơ... Đến gần sáng, tôi thiếp đi trong một giấc mơ trên mây, trên gió.

Tôi mơ màng tỉnh dậy vì một cơn gió lạnh. (Lâu nay tôi ngủ một mình trên gác hai trống trải). Đầu tôi đau ê ẩm. Toàn thân mỏi nhừ. Tôi cố mở mắt ra nhưng mi mắt tôi sao nặng như đá. Tôi thấy mình như đang chơi voi trên đồng lửa... Tôi hét to...

Vợ tôi chạy lên, sờ tay lên trán tôi. Tôi nóng, tôi rét run cầm cập. Nàng lấy khăn ướt đắp lên trán tôi, xoa bóp, đánh cảm. Tôi thấy người dễ chịu. Và thiu thiu ngủ...

Mùi cháo hành làm tôi bừng tỉnh. Vợ tôi bung bát cháo hành đến. Nàng ân cần bảo “Anh ăn bát cháo hành cho toát mồ hôi ra là khỏi...”.

Tôi bung bát cháo hành húp một húp. Mùi gạo thơm ngậy. Mùi hành ngọt và thơm hăng hăng. Hai mùi ấy quyện vào nhau thành một mùi thơm quyến rũ, mùi thơm ngon của hương đồng gió nội quê hương...

Ăn xong bát cháo hành, mồ hôi tôi toát ra như tắm. Tôi thấy mình nhẹ nhõm, khoẻ khoắn hẳn ra, đầu không còn đau, mắt không còn hoa nữa. Tôi tỉnh táo, khoan khoái lạ thường. Vợ tôi ân cần lau mồ hôi cho, nói với tôi những lời thật nhẹ nhàng, đầm ấm. Đến bây giờ tôi mới phát hiện ra một

điều mà trước đây vì bận mải hay vì hồ hững tôi không thấy - đó là vợ tôi thật có duyên. Ánh nắng sớm soi vào bể nước ngoài hiên hắt ánh sáng lung linh vào nhà, trông vợ tôi đẹp lạ lùng. Nàng ngược đôi mắt vốn rất đẹp lên bảo tôi “Lần sau anh đừng thức khuya quá, anh đừng làm việc quá sức, anh mà ốm thì chỉ khổ mẹ con em...”

Tôi ứa nước mắt. Nghĩ lại những ý nghĩ sai lệch hôm qua của mình, tôi ân hận lắm. Tôi nói nhỏ “Anh xin lỗi em”... Hình như nàng không nghe thấy. Nàng tươi cười bung chén nước cho tôi. Ôi, nàng dịu hiền, duyên dáng làm sao! Nàng là người phụ nữ đẹp nhất.

Lạ lùng thay! Bát cháo hành như một vị thuốc quý kỳ diệu đã giúp tôi khoẻ khoắn trở lại, đã đưa cánh buồm yếu ớt chao đảo sắp lạc bước của tôi trở lại dòng sông của mình.

Có tiếng gọi “Anh Chí! Anh Chí!...” (Chắc là tiếng gọi của Linh ở ngoài cửa)...

Vâng! Thưa các bạn! Tôi là Chí. Nhưng may mắn làm sao, tôi chưa thành Chí... Phèo!

Bát cháo hành (của Thị Nở) làm cho Chí Phèo lương thiện được có một đêm. Nhưng bát cháo hành của vợ tôi đã làm cho tôi sống khoẻ khoắn, sống đẹp cả một đời... ■